

ĐC  
2485

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM



LỊCH SỬ  
ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN  
XÃ CHÂU SƠN

1945 — 1975

(SƠ THẢO)

1988

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ CHÂU SƠN

KIM BẢNG

## LỜI GIỚI THIỆU

Đề thiết thực chào mừng ngày sinh nhật Đảng cộng sản Việt Nam lần thứ 58 và thực hiện chỉ thị 39 CT/TW ngày 10-3-1978 của Ban bí thư Trung ương Đảng, Nghị quyết số 22/NQ-T.U ngày 10-4-1979 của Ban thường vụ Tỉnh ủy Hà Nam Ninh, nghị quyết của đại hội đại biểu huyện Đảng bộ Kim Bảng lần thứ 17 về công tác nghiên cứu, sưu tầm và biên soạn lịch sử Đảng bộ địa phương, ban chấp hành Đảng bộ xã Châu Sơn biên soạn cuốn sách:

« Lịch sử Đảng bộ và nhân dân xã Châu Sơn » Thời kỳ 1945 — 1975

(Sơ thảo)

Cuốn sách ghi lại truyền thống đấu tranh kiên cường bất khuất, truyền thống lao động cần cù, sáng tạo của Đảng bộ và nhân dân xã Châu Sơn trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược. Qua đó rút ra những kinh nghiệm thực tiễn về lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối chính sách của Đảng ở cơ sở nhằm vận dụng, phát huy những thành tích, truyền thống tốt đẹp của quê hương, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đồng thời cuốn sách còn giúp cho mỗi cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân trong xã ôn lại chặng đường lịch sử vẻ vang mà mình đã trải qua dưới sự

lãnh đạo của Đảng. Trên cơ sở đó, chúng ta tự hào, phấn khởi luôn luôn giữ gìn và phát huy truyền thống cách mạng vẻ vang của Đảng bộ và nhân dân để xây dựng Đảng bộ Châu Sơn trở thành Đảng bộ trong sạch, vững mạnh và quê hương xã Châu Sơn ngày càng giàu đẹp.

30 năm qua (1945 - 1975) là cả một chặng đường lịch sử đấu tranh và trưởng thành vô cùng to lớn và phong phú. Cuốn sách này mới chỉ ghi lại được một số điểm cơ bản của chặng đường đấu tranh cách mạng đó. Vì quá trình nghiên cứu sưu tầm, biên soạn do trình độ khả năng có hạn, thời gian ít, tư liệu bị thất lạc nhiều, nên việc sưu tầm, biên soạn không sao tránh khỏi thiếu sót, chưa đáp ứng đầy đủ được sự mong muốn của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã.

Tuy vậy, bước đầu cuốn sách đã có thành công nhất định là nhờ sự cố gắng của Ban nghiên cứu lịch sử Đảng bộ xã Châu Sơn, sự nhiệt tình có trách nhiệm của các đồng chí đảng viên, các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của xã qua các thời kỳ lịch sử: cung cấp tư liệu, sưu tầm xác minh, đóng góp công sức và được cấp ủy quan tâm, được cấp trên giúp đỡ chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ, ban chấp hành Đảng bộ xã Châu Sơn xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ quý báu đó. Chúng tôi mong được sự đóng góp, bổ sung của cán bộ đảng viên và nhân dân trong xã cũng như bạn đọc xa gần để lần viết chính thức lịch sử Đảng bộ xã nhà được đầy đủ và hoàn chỉnh hơn.

Châu Sơn ngày 3-2-1986

TM/BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ  
XÃ CHÂU SƠN

Bí thư

PHẠM XUÂN PHÚ

## TÌNH HÌNH TỰ NHIÊN, KINH TẾ, XÃ HỘI VÀ TRUYỀN THỐNG ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ CHÂU SƠN

### 1 - QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH LÀNG, XÃ CỦA QUÊ HƯƠNG CHÂU SƠN

Châu Sơn nằm trong địa bàn của người Việt cổ, có dấu tích của làng cổ xưa. Qua những tư liệu lịch sử đã tìm được trong lòng đất, thì cách đây trên dưới 2000 năm, ông cha ta đã về đây khai sinh, lập địa, quần tụ trên mảnh đất Châu Sơn này để tạo dựng nên làng xóm ngày một đông vui như ngày nay (1).

Trước cách mạng tháng Tám, tên công sứ tỉnh Hà Nam cắt 18 mẫu công thổ của xã Châu Xá chuyển 24 hộ buôn tre gỗ ở thị xã Hà Nam sang lập phố Hàng Bè (nay thuộc doanh trại X9 Quân đội nhân dân).

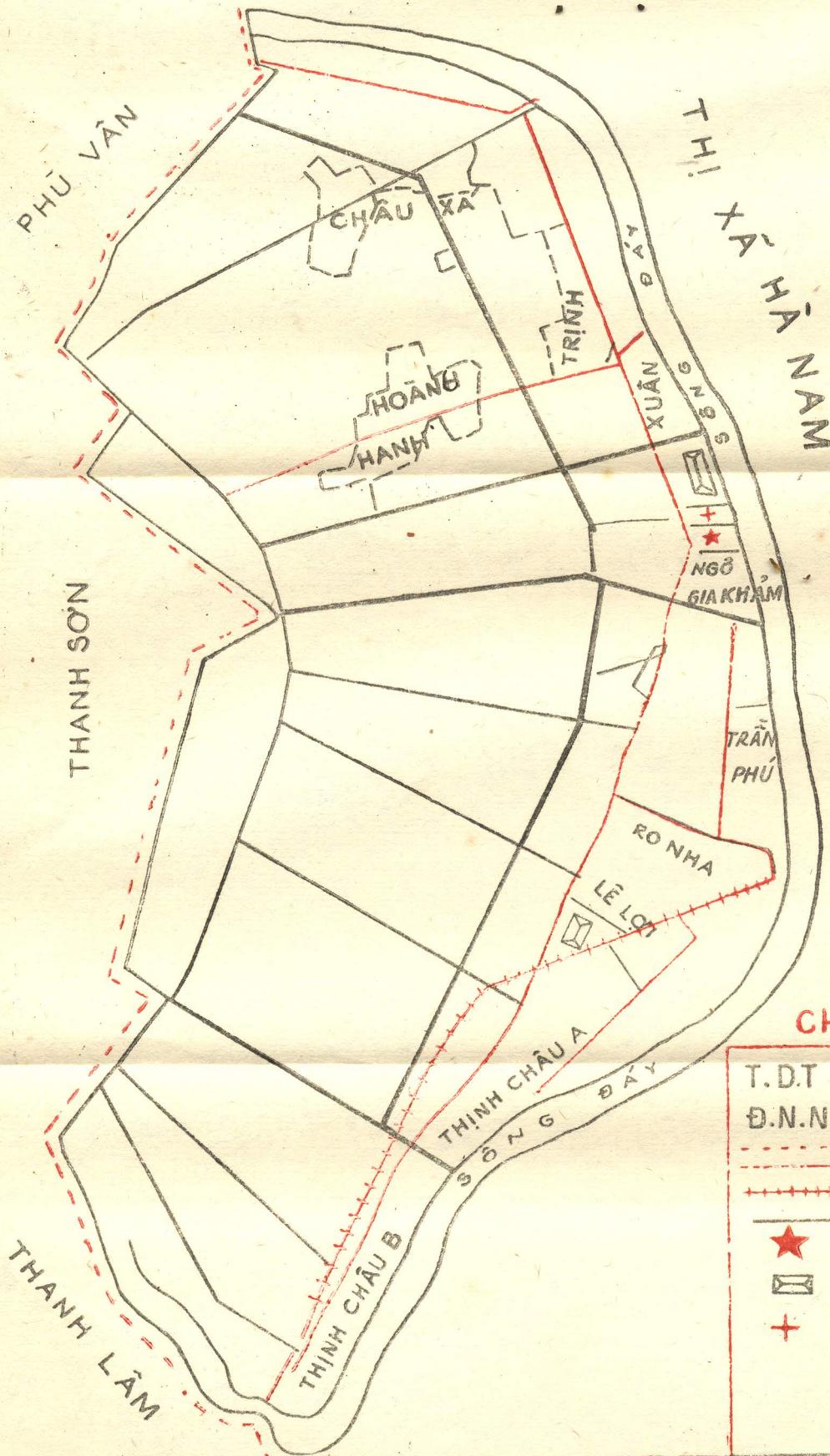
Trong cách mạng tháng Tám năm 1945 xã Châu Sơn gọi là khu Đô lương do Mặt trận Việt Minh thị xã Hà Nam chỉ đạo. Đến tháng 1-1946 xã Châu Sơn được chính thức thành lập gồm 11 thôn của 2 tổng Phù Đạm và Quyền Sơn (cũ). Đầu năm 1948 ba thôn Phú Viên, Phú Cường, Lạt Sơn, được cắt về xã Thanh Sơn. Năm 1955

(1) Tháng 4/1976 trong khi khai sông Bù đã đào được ngôi mộ cổ ở gần công Bù xã Châu Sơn, Sở văn hóa Hà Nam Ninh và viện khảo cổ học đã xác định ngôi mộ này có trên dưới 2000 năm.

(Tư liệu của Sở văn hóa Hà Nam Ninh)

# BẢN ĐỒ HÀNH CHÍNH XÃ CHÂU SƠN

TỶ LỆ 1/25000



## CHÚ THÍCH

T.Đ.T	748,53 ha
Đ.N.N	516,39 ha
- - - - -	BIÊN GIỚI XÃ
- - - - -	ĐƯỜNG BỘ
+++++	ĐƯỜNG SẮT
—	KÊNH TƯỚI
★	UBND XÃ
☐	TRƯỜNG HỌC
+	TRẠM XÃ

thôn Hạnh Lâm cắt sang xã Thanh Lâm (Thanh Liêm). Xã Châu Sơn còn lại 7 thôn là: Châu Xá, Chúc Vồng, Khê Trữ, Tràng Châu, Ro Nha, Thịnh Châu Thượng, Thịnh Châu Bù. Khi xây dựng hợp tác xã được chia nhỏ thành từng xóm lấy tên là: Hòa Bình, Thăng Lợi, Hoàng Hanh, Trịnh Xuân, Ngô Gia Khảm, Trần Phú, Ro Nha, Lê Lợi, Trần Hưng Đạo, Thượng, Trung, Thái Hòa, nay là 3 hợp tác xã của khu 1, khu 2 và khu 3.

## 2 - ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN, ĐỊA LÝ, DÂN SỐ VÀ TRUYỀN THỐNG YÊU NƯỚC CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN CHÂU SƠN.

Là một xã nằm bên hữu ngạn sông Đáy, phía Đông Nam của huyện Kim Bảng, có diện tích 6,5 Km<sup>2</sup>, được phát triển theo triền núi đá vôi, ven sông Đáy. Xã Châu Sơn thuộc vùng đồng chiêm trũng chạy dài theo chân núi đá vôi. Phía Đông là sông Đáy tiếp giáp với thị xã Hà Nam gần quốc lộ số 1 đường giao thông chiến lược của cả nước, cách thủ đô Hà Nội 58 Km; phía Tây là dãy núi đá vôi nối liền với rừng Lạc Thủy (Hòa Bình); phía Nam giáp xã Thanh Lâm, Thanh Tuyên (Thanh Liêm); phía Bắc giáp xã Thanh Sơn, xã Phủ Vân (Kim Bảng) có đường 21 chạy qua từ đầu phà Phủ Lý.

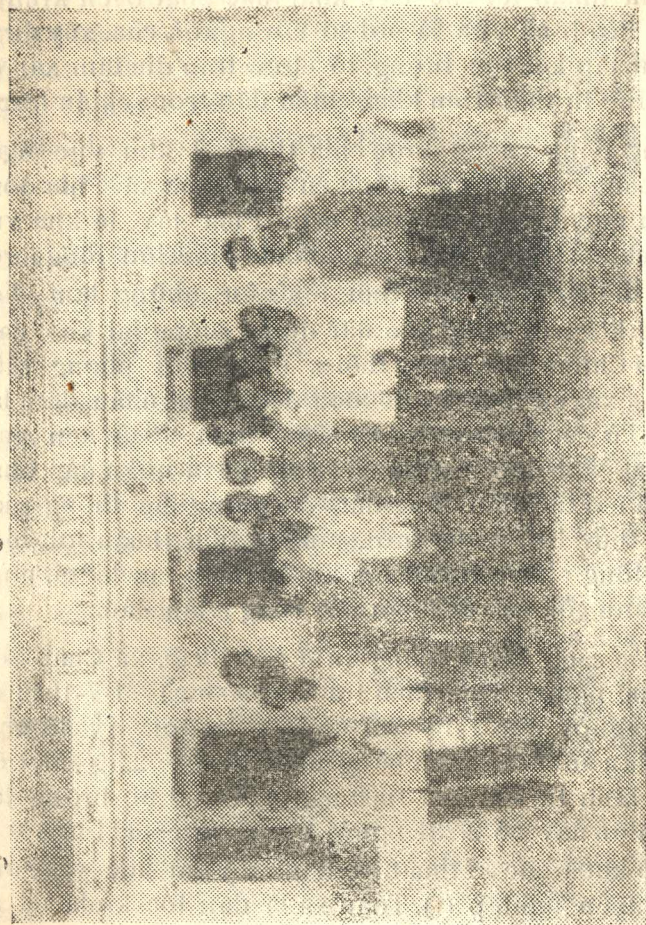
Châu Sơn là xã có vị trí quan trọng về quân sự, thuận lợi về giao thông thủy bộ lại nằm cạnh đầu mút của khu tam giác Hà Nam Ninh, có đường quốc lộ số 1 và đường 21 bắt chéo nhau tạo nên một khu vực yết hầu của mối giao lưu tiếp vận, gần cạnh khu trung tâm chính trị, văn hóa của tỉnh Hà Nam (cũ) tiếp cận và ảnh hưởng nhiều sự hoạt động rộng lớn của xã hội.

Địa hình Châu Sơn đa dạng bao gồm vùng đồi núi, nửa đồi núi và vùng đồng chiêm trũng. Vùng đồi núi, nửa đồi núi có hàm lượng đá vôi lớn hàng tỷ m<sup>3</sup>, có rừng đồi vừa thuận lợi cho việc khai thác phát triển kinh tế trong hòa bình vừa là nơi sơ tán người, của, xây dựng căn cứ tập kết lực lượng, tổ chức trận địa tâm xa, cơ động lực lượng, triển khai chiến đấu trong chiến tranh.

Vùng đồng ruộng được chia thành 2 khu vực ngăn cách bằng con đường thông cù chạy dọc xã. Phía đông là khu vực dân cư và đồng màu. Phía tây là khu vực đồng chiêm trũng, xưa kia mỗi mùa mưa lớn đồng nước mênh mông, làng xóm nổi lên như những hòn đảo, nhưng khi trời nắng kéo dài đồng ruộng lại khô cạn. Cảnh « Chiêm khe, mùa thối », dưới thời phong kiến thường xuyên diễn ra đe dọa đời sống nhân dân lao động. Từ cách mạng tháng Tám năm 1945 đến nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Đảng bộ và nhân dân Châu Sơn đã cải tạo dần đồng đất, xây dựng hệ thống giao thông thủy lợi, máng tưới, mương tiêu thuận lợi, biến cánh đồng chiêm trũng xưa kia thành 2 vụ chiêm, mùa, xen canh gối vụ cải thiện đời sống nhân dân.

Trước cách mạng tháng Tám năm 1945, xã Châu Sơn có 4.500 người. Theo điều tra dân số ngày 1-7-1980 có 6.331 người đến 1-10-1987 có 7630 người. Tỷ lệ phát triển dân số trung bình hàng năm từ 2 - 2,5%. Mật độ trung bình từ 900 đến 1000 người/Km<sup>2</sup>. Lực lượng lao động hiện nay có 2.231 người trong đó có 114 người là cán bộ khoa học kỹ thuật, có trình độ đại học và trung học chuyên nghiệp (1). Toàn xã là dân tộc kinh, đa số theo đạo Phật, còn 138 hộ với 459 khẩu theo đạo thiên chúa, ở xen kẽ trong 3 thôn: Tràng Châu, Ro Nha và

(1) Số cán bộ có trình độ đại học là 20 người



Hội nghị toạ đàm nghiên cứu lịch sử đảng bộ xã Châu Sơn

Thịnh Châu Thượng. Ba thôn này đều có nhà thờ họ lẻ và đều trực thuộc xứ đạo Kiện Khê là nơi trung tâm truyền đạo Gia Tô từ thế kỷ XIX của tỉnh Hà Nam (cũ) có trường đào tạo linh mục, trường chủng viện... Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, địch đã lợi dụng một số giáo dân, tổ chức đảng phái phản động, hoạt động phá hoại chống lại kháng chiến. Ta chống địch lấn chiếm, xây dựng cơ sở quần chúng trong những thôn có đồng bào theo đạo thiên chúa gặp không ít khó khăn; trở ngại để giành giữ lấy từng người dân đi theo cách mạng.

Nguồn sống chủ yếu của người dân Châu Sơn là sản xuất nông nghiệp. Nhân dân sống bằng nghề nông là chính. Song cũng có một số nghề phụ kiếm sống như: bắt tôm cá dưới sông, đốt củi trên rừng, phá đá, nung vôi, làm gạch ngói. Toàn bộ đất đai của xã Châu Sơn có 1450 mẫu (Bắc bộ) trong đó có 200 mẫu chuyên trồng màu nằm dọc ven sông Đáy. Trước cách mạng tháng Tám năm 1945 phần lớn số ruộng đất này nằm trong tay địa chủ, cường hào phong kiến. Số địa chủ trong xã chỉ chiếm bằng 1% số dân nhưng chúng đã chiếm 790 mẫu/1450 mẫu trong đó 95% nhân dân lao động chỉ được 660 mẫu (1)

Do đó, người nông dân sống cuộc đời vô cùng khó khăn, chật vật. Nhiều người đã phải bỏ quê hương ra đi tha phương cầu thực: di phu đồn điền; cày thuê, cấy mướn đi ở đợ cho địa chủ suốt đời không có vợ con. Đặc biệt trong hai thôn Châu Xá và Khê Trữ, phần lớn người nông dân lao động phải làm tá điền cho những

(1) Số ruộng 790 mẫu có cả ruộng công điền, phe giáp, đình chùa

tên địa chủ ngoài xã (1). Năm 1915 (Ất dậu) nạn đói khủng khiếp do Nhật—Pháp gây ra, xã Châu Sơn đã bị trên 100 người chết đói.

Sống dưới chế độ thực dân, phong kiến người dân Châu Sơn chịu bao tầng áp bức bóc lột. Địa chủ bóc lột bằng tô tức, nhân công rẻ mạt. Bọn cường hào thì háu hiếp, tống tiền, phạt vạ. Chẳng những nông dân bị đè nén, bóc lột mà còn bị biết bao hủ tục, ma chay, cưới xin, phe giáp, hội họ, mua nhiều làm cỗ khao vọng (2) làm cho đời sống vật chất đã khó khăn lại càng cùng cực khốn đốn hơn. Cả xã không có một nhân viên y tế, sinh đẻ thì mù vườn, ốm đau thì cúng lễ. Toàn xã chỉ có 4 lớp tiểu học với vài thầy đồ nhỏ, thu hút số con nhà giàu có điều kiện đến học, còn 90% dân số bị mù chữ. Nạn mê tín dị đoan, cảnh đói nghèo, bệnh tật luôn luôn đe dọa người dân lao động.

Sau cách mạng tháng Tám năm 1945, chính quyền về tay, Châu Sơn đã được đổi mới nhiều mặt. Quan hệ sản xuất được thay đổi, đồng ruộng được cải tạo, ruộng đất về tay người nông dân. Cảnh làm ăn riêng lẻ trước đây đã được thay thế bằng lối làm ăn tập thể hợp tác xã, đưa dần sản lượng và năng suất ngày càng một cao. Năm 1969 hợp tác xã khu I xã Châu Sơn đạt được 5 tấn thóc/1 ha gieo trồng. Sản lượng lương thực trước cách mạng mới có dưới 800 tấn. Năm 1980 đạt 1.500 tấn đến năm 1983 đạt 1.700 tấn. Từ đó đến nay, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng cao. Các mặt văn hóa, giáo dục, y tế, xã hội

(1) — Riêng địa chủ ngoài xã chiếm 191 mẫu ruộng. Bọn này ở thị xã, Độ Xá, Kiện Khê...

(2) — Mua nhiều xã phải khao vọng dân làng để đỡ phen tạp dịch

được phát triển. Từ một trường phổ thông cơ sở (năm 1960) đến nay cả xã Châu Sơn đã có 2 trường phổ thông cơ sở thu hút hầu hết số con em nhân dân đi học. Từ 5 người dân có trình độ đại học đến nay cả xã đã có hàng trăm người có trình độ đại học trung học chuyên nghiệp. Cơ sở y tế được xây dựng trong đổi hoàn chỉnh, có phòng điều trị với đội ngũ cán bộ vững về chuyên môn nghiệp vụ chuyên chăm lo sức khỏe cho người dân lao động. Phong trào cải tạo nông thôn, bài trừ hủ tục mê tín dị đoan xây dựng nếp sống văn minh trong nhân dân được phát triển mạnh. Cả xã đã có 1963/ gia đình 1.717 gia đình có nhà xây lợp ngói, 50% số gia đình có công trình hợp vệ sinh.

Ngoại nghề nông là chủ yếu, nghề phụ phá đá nung vôi ở cuối xã nay đã trở thành khu công nghiệp đá vôi Kiện Khê, có nhiều xí nghiệp sản xuất đá vôi của tỉnh, của Trung ương trên quê hương. Nghề nung gạch ngói ở đầu xã được phát triển. Từ một vài khâu lò gạch lò ngói lẻ tẻ của tư nhân nay đã trở thành hợp tác xã ngói cao cấp Vân Sơn có nhiều sản phẩm mới như sản xuất bột nhẹ, đá Ganitô, các loại gạch đá trang trí xuất khẩu, có giá trị hàng triệu đồng đã là hợp tác xã thủ công nghiệp khá của huyện Kim Bảng. Hàng năm xã Châu Sơn đã đóng góp cho Nhà nước từ 200 đến 300 tấn thóc từ 20 đến 30 tấn thịt lợn và nhiều nông sản hàng hóa khác.

Vốn có truyền thống yêu nước, đoàn kết chống giặc, ngoại xâm, trong quá trình đấu tranh cách mạng, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân xã Châu Sơn đã phát huy truyền thống đoàn kết, thương yêu đùm bọc lẫn nhau với tinh thần giặc đến là đánh, giặc đi lại sản xuất xây dựng quê hương. Những năm 40 sau công nguyên, nhân dân xã Châu Sơn đã ủng hộ nghĩa quân



Đền thờ bà Lê Trần - nữ tướng của hai Bà Trưng nơi nhân dân Châu Sơn đã ủng hộ nghĩa quân đánh giặc Hán xâm lược

của bà Lê Chân. - nữ tướng của hai bà Trưng tập luyện binh sĩ đánh giặc Hán xâm lược (1). Được ảnh hưởng phong trào yêu nước, năm 1926 một số thanh niên trong xã đã tham gia phong trào cách mạng và dự lễ truy điệu nhà yêu nước Phan Chu Trinh tại chùa bầu (Phủ Lý) (2). Ngày 3-2-1930 Đảng cộng sản Việt Nam ra đời, dưới sự lãnh đạo của Đảng, lá cờ đỏ búa liềm đã xuất hiện trên giấy thép qua sông Đáy từ thị xã Hà Nam sang, nhằm giới thiệu sự ra đời của Đảng và kêu gọi quần chúng đấu tranh. Năm 1936-1939 một số cán bộ cách mạng của huyện Kim Bảng đã về Châu Sơn gây cơ sở đề sang thị xã Hà Nam hoạt động (3).

Do được ảnh hưởng của phong trào cách mạng nhất là những năm 1936-1939, nhân dân Châu Sơn đã có nhiều cuộc đấu tranh đòi quyền dân sinh, chống lại bọn kỳ hào, lý dịch trong việc tri huyện Nguyễn Ước Lễ cùng bọn tổng lý ở địa phương bắt dân góp tiền, bày trò cúng rước «đảo vũ» (4) và làm guồng nước lấy nước sông Đáy chống hạn. Nhưng mất tiền của, tốn kém của nhân dân mà nước vẫn không có để cấy cày. Đặc biệt là cuộc đấu tranh của 5 thôn xã Châu Xá (cũ) chống bọn địa chủ cường hào lạm chiếm 115 mẫu ruộng công điền kỹ tại Thịnh Châu và trên 20 mẫu công thổ ven sông Đáy.

(1) - Tại khu rừng Lạt Sơn, Thịnh Châu (Châu Sơn) còn đền thờ và gia phả của bà Lê Chân luyện tập binh sĩ đánh giặc Hán.

(2) - Ông Nguyễn Văn Sỹ và ông Trần Văn Cửu dự lễ truy điệu Phan Chu Trinh

(3) - Nhóm cán bộ này là các đồng chí Nguyễn Ủy, Hà Thị Tấu, Lê Ưông, Trương Văn Kiêu. Lá cờ búa liềm do cụ Ấn ở thị xã Hà Nam treo

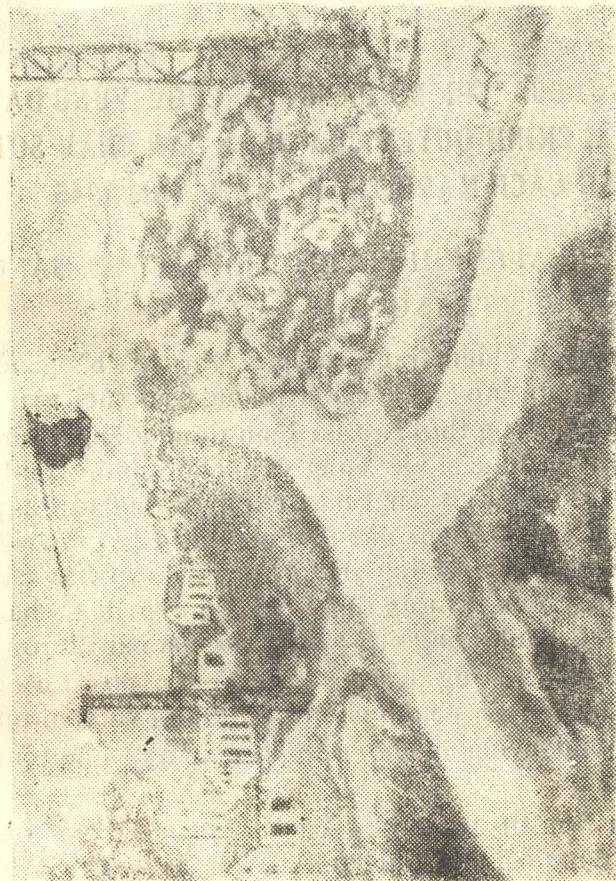
(4) - Đảo Vũ: lễ bái cầu trời mưa



Trong những năm 1942-1944, phong trào đấu tranh chống phủ thu lạm bóc, chống thóc tạ thầu dầu, chống đóng thuế đình, thuế điền đã diễn ra liên tục buộc bọn kỳ hào, lý dịch ở địa phương và bọn quan lại ở huyện, tỉnh phải nhượng bộ. Điển hình là cuộc đấu tranh chống không đóng 18 kg thầu dầu của mỗi dân đình thôn Khê Trừ tháng 7-1944 đã buộc tên tuần phủ tỉnh Hà Nam phải hủy quyết định bắt dân đình đóng thầu dầu.

Là một trong những nơi có phong trào yêu nước từ sớm, quê hương đã đón được nhiều đồng chí cán bộ của Đảng về hoạt động. Các đồng chí Lê Liêm xứ ủy viên Bắc kỳ phụ trách liên tỉnh ủy C cùng đồng chí Phạm Thu về đặt cơ sở ở Chùa Thịnh Châu Thượng, được sự cụ Tạng Thanh Đại bảo vệ và giúp đỡ hoạt động. Hai cơ sở chùa Thịnh Châu Thượng và gia đình ông Nguyễn Văn Sỹ được Chính phủ nước Việt Nam dân chủ cộng hòa đã tặng bằng gia đình có công với nước.

Với tinh thần yêu nước, yêu quê hương, với đức tính cần cù lao động, với trí thông minh sáng tạo, trong suốt hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, Châu Sơn đã trở thành một địa bàn chiến thuật quan trọng, nơi tiền duyên trung dũng kiên cường của huyện Kim Bảng, nơi chịu đựng nhiều bom đạn của kẻ thù nhưng Đảng bộ và nhân dân Châu Sơn vẫn tin theo Đảng quyết chiến đấu giành giữ từng tấc đất của quê hương, ghi nhiều chiến công hào hùng, góp phần tô thắm thêm những trang sử vẻ vang của dân tộc.



Lá cờ đỏ búa liềm trên giấy thép qua Sông Đáy

CHƯƠNG I

SỰ RA ĐỜI CỦA CHI BỘ ĐẢNG VÀ CUỘC VÙNG DÂY  
GIÀNH LẠI CHÍNH QUYỀN CỦA NHÂN DÂN CHÂU SƠN  
TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

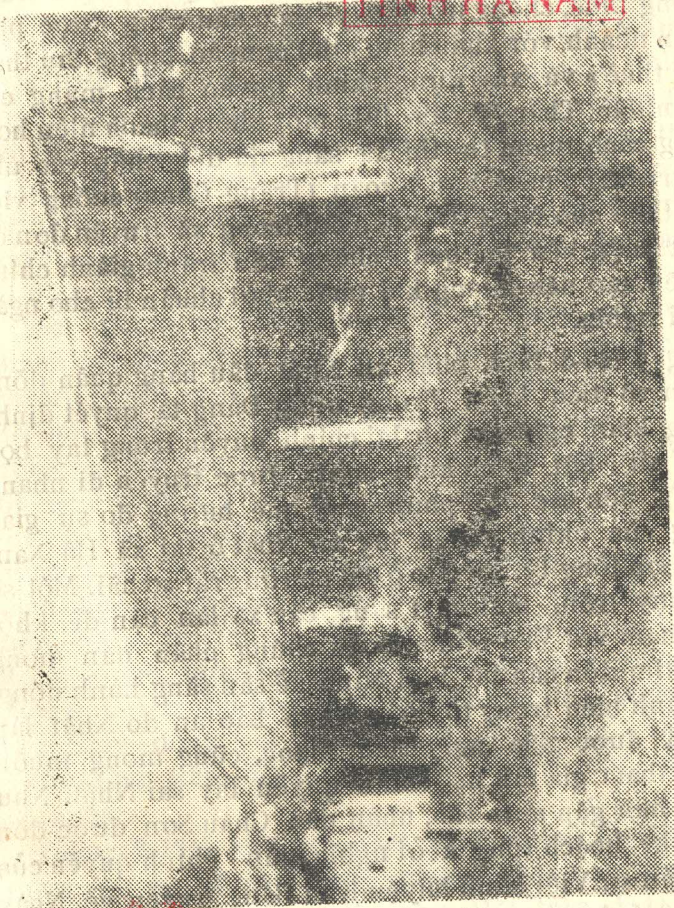
1. GIÀNH LẠI CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG  
THÁNG TÁM NĂM 1945

Tháng 9-1939 chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. Thực dân Pháp đàn áp khốc liệt phong trào cách mạng Đông Dương, đồng thời ban bố lệnh động viên, ra sức bắt người, cướp của để cung cấp cho chiến tranh. Ngày 9-3-1945 phát xít Nhật đảo chính thực dân Pháp độc chiếm Đông Dương. Mặc dầu phát xít Nhật ráo riết thi hành chính sách thống trị phát xít, cướp bóc của cải của nhân dân, nhưng được chỉ thị « Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta » của ban thường vụ Trung ương Đảng ngày 12-3-1945 nên cơ sở cách mạng ở Hà Nam đã nhanh chóng phục hồi và tiếp tục động viên quần chúng chống Nhật, chuẩn bị cho tổng khởi nghĩa.

Ở Châu Sơn do lực lượng cách mạng xử lý những tên phản động ở Lại Xá, Thanh Tuyên (1) nên một số bọn hào lý, kỳ hào hoang mang, giao động. Được một số cán bộ cách mạng vượt ngục về hoạt động chỉ đạo

(1) - Ta đã bắn chết 2 tên đội lột thầy tu.

ĐC. 526  
THƯ VIỆN  
TỈNH HÀ NAM



ĐC. 526  
THƯ VIỆN  
TỈNH HÀ NAM

Chùa Thịnh Châu  
cơ sở cách mạng  
của Đảng những  
năm trước cách  
mạng tháng Tám  
năm 1945

THƯ VIỆN  
TỈNH HÀ NAM  
44

phong trào ở Châu Sơn, do vậy phong trào đấu tranh chống thuế, chống trồng đay, thầu dầu càng được phát triển nhanh với khẩu hiệu « đòi cơm áo, chống thu thóc, thu thuế » và xây dựng chính quyền cách mạng của nhân dân. Tháng 6 năm 1945 một nhóm thanh niên hoạt động cách mạng từ thị xã sang đã đột nhập vào nhà lý trưởng Phạm Văn Ngoạn (Tràng Châu) chống việc thu thuế cho Nhật. Ở khắp nơi trong xã truyền đơn đã xuất hiện kêu gọi quần chúng đấu tranh giành chính quyền, tạo nên không khí phấn khởi chuẩn bị cho ngày khởi nghĩa.

Ngày 13-8-1945, phát xít Nhật đầu hàng quân đồng minh vô điều kiện, Trung ương Đảng ta quyết định: Tổng khởi nghĩa giành lại chính quyền trong tay bọn phát xít Nhật. Lệnh khởi nghĩa được truyền đi nhanh chóng đến các địa phương. Ở quê hương do sự giao động của chính quyền tay sai Nhật ở thị xã Hà Nam nên bọn tổng lý, kỳ hào ở địa phương rất sợ hãi. Một số đã chạy trốn, lánh mặt sang các xã lân cận để khỏi va chạm với Việt Minh. Quần chúng nhân dân mong đợi, tìm đón cán bộ Việt Minh để sẵn sàng hành động, số thanh niên trong tổ chức Đoàn bảo an do Nhật lập ra đã được giác ngộ cách mạng, cũng mong muốn được tham gia lật đổ chính quyền tay sai Nhật. Như nắng hạn gặp mưa rào, nhân dân Châu Sơn được đón nhận kế hoạch tổng khởi nghĩa giành chính quyền của ban cán sự Việt Minh huyện Kim Bảng truyền về. Ngày 21-8-1945 được sự chỉ đạo của cán bộ Việt Minh huyện, nhân dân các thôn trong xã Châu Sơn đã dùng sức mạnh chính trị đến tận những gia đình tổng lý bắt chúng phải nộp lại triệu bạc, sổ sách, giấy tờ và tuyên bố xóa bỏ chính quyền tay sai Nhật, sau đó bầu ra ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời, điều hành mọi

công việc trong xã. Ngày 24-8-1945 ủy ban cách mạng lâm thời các thôn (1) đã huy động quần chúng tham gia cuộc biểu tình vũ trang giành chính quyền tỉnh Hà Nam. Như vậy chưa đầy một tuần lễ, nhân dân Châu Sơn nội riêng và nhân dân tỉnh Hà Nam đã hoàn thành thắng lợi việc lật đổ một hệ thống chính quyền tay sai lệ quốc, phong kiến, lập nên chính quyền mới – chính quyền dân chủ nhân dân thật sự của dân, do dân và vì dân.

Việc giành lại chính quyền ở xã Châu Sơn tuy có thuận lợi, bọn kỳ lý không dám có hành động chống cự trước sức mạnh của quần chúng nhân dân, nhưng do nung nấu căm thù, một số quần chúng định có hành động trả thù bọn kỳ lý. Nhờ nắm vững tình hình, cán bộ cách mạng kịp thời giải thích can ngăn. Trước khí thế của cách mạng bọn phản động tuy không dám hành động công khai chống phá, nhưng chúng đã lợi dụng tình hình cho bọn tay chân giả danh Việt Minh hoạt động tống tiền, cướp bóc của cải, dọa nạt một số tầng lớp lý dịch đang sợ hãi, luồn tay chân vào ủy ban cách mạng lâm thời tìm cách phá hoại, kìm hãm phong trào, chứa chấp bọn phản động, giả danh cán bộ Việt Minh vào Lạc Thủy, tống tiền, lập « đội thanh niên » riêng để tập võ nghệ..

Tháng 9-1945 Mặt trận Việt Minh thị xã Hà Nam cử thêm cán bộ về xây dựng phong trào. Các đoàn thể cách mạng được thành lập như Mặt trận Việt Minh, Đoàn thanh niên cứu quốc, Hội phụ nữ cứu quốc, Hội nông dân cứu quốc... ở khắp các thôn. Riêng thôn Ro Nha đã thành lập tổ chức công đoàn vì ở đây có nhiều thợ đóng thuyền, mỗi thôn lập một đội tự vệ lấy những

(1) Ủy ban cách mạng lâm thời lúc đầu mới thành lập ở đơn vị thôn sau mới thành lập Mặt trận Việt Minh xã.

thanh niên tích cực làm nông cõt. Ở xóm Đồng thôn Khê Trữ (nay là xóm Hoàng Hanh) thành lập đội tự vệ chiến đấu lúc đầu có 35 người tham gia, do đồng chí Lại Văn Vũ làm chỉ huy trưởng. Tất cả các đoàn thể cứu quốc, Mặt trận Việt Minh các thôn và các đơn vị tự vệ chiến đấu, đều chịu sự chỉ đạo của Mặt trận Việt Minh và Ban chỉ huy tự vệ chiến đấu thị xã Hà Nam, lấy tên là khu Đê Lương ngoại thị của tỉnh Lương Khánh Thiện (1).

Tháng 12-1945 ta thành lập Mặt trận Việt Minh cấp xã. Trung đội tự vệ chiến đấu của thôn Hoàng Hanh được chọn làm đơn vị cơ động của ủy ban nhân dân cách mạng thị xã Hà Nam do đồng chí Trần Anh Sơn cán bộ chỉ huy tự vệ chiến đấu thị xã Hà Nam trực tiếp phụ trách. Đơn vị này được tập trung huấn luyện quân sự. Sau này, trung đội tự vệ Hoàng Hanh đã làm nông cõt xây dựng phong trào du kích của xã Châu Sơn.

Cách mạng tháng Tám thành công, nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời - một nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á được thành lập. Cuộc đời nô lệ của người dân Việt Nam đã chấm dứt. Ai ai cũng mừng mừng, tủi tủi sau bao đêm dài nô lệ đứng lên làm chủ cuộc đời của mình. Nhưng hòa bình chưa được bao lâu, với âm mưu xâm chiếm đất nước ta của thực dân Pháp, ngày 23-9-1945 chúng đã gây hấn ở Nam bộ. Ở miền Bắc quân đội Tưởng Giới Thạch với danh nghĩa đồng minh, cho 20 vạn quân cùng bọn phản động Quốc ở dân đảng âm mưu lật đổ chính quyền cách mạng. Hà Nam trên 500 quân Tưởng Giới Thạch kéo vào thị xã, và đặt trụ sở quốc dân Đảng tại phố Châu Cầu thường xuyên gây rối loạn thị xã và đem quân sang Châu Sơn

(1) Hà Nam lúc này lấy tên tỉnh là Lương Khánh Thiện.

quấy phá, cướp bóc của dân. Tình hình địa phương trong thời gian này rất khó khăn. Chính quyền cách mạng vừa phải giải quyết nạn đói trong nhân dân, vừa phải khắc phục hậu quả của lũ lụt vừa phải cảnh giác đề phòng, ngăn chặn bọn phản động ở xã ngóc đầu dậy.

Trước tình hình diễn biến phức tạp ấy, thực hiện chỉ thị « Kháng chiến, kiến quốc » ngày 25-11-1945 của Ban chấp hành Trung ương Đảng và lời kêu gọi của Bác Hồ kính yêu « Chống giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm », được sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban cách mạng lâm thời và mặt trận Việt Minh huyện Kim Bảng và thị xã Hà Nam, Ủy ban cách mạng lâm thời và mặt trận Việt Minh các thôn đã khẩn trương ban bố các quyền tự do dân chủ cho nhân dân, đồng viên nhân dân nhanh chóng khắc phục hậu quả của trận lụt, đẩy mạnh sản xuất cứu đói, đồng thời phát động phong trào diệt giặc dốt, xây dựng nếp sống mới trong nhân dân. Với khẩu hiệu « Diệt giặc đói, giặc dốt như diệt giặc ngoại xâm », các thôn trong xã đã thành lập các lớp bình dân học vụ, vận động mọi người chưa biết chữ đi học. Tháng 10-1945 các thôn Châu Xá, Khê Trữ và phố Hàng Bè đã lập được các lớp bình dân học vụ. Phong trào bình dân học vụ được phát triển khá mạnh. Cuối năm 1948 xã Châu Sơn đã được Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh Hà Nam công nhận xã thanh toán nạn mù chữ (lần thứ nhất). Các ban vận động xây dựng nếp sống mới được thành lập ở hầu hết các thôn, làm nhiệm vụ động viên nhân dân cải tạo hương thôn, bài trừ hủ tục chống mê tín dị đoan, thực hiện nếp sống mới. Các hội họ, phe giáp được giải tán, đình chùa, miếu phủ được dồn gọn vào từng khu để nhân dân được tự do tín ngưỡng. Các loại ruộng đất công điền, công thổ được tập trung lại, chia cho nhân dân theo nguyên tắc nam nữ bình

đảng. Riêng số ruộng công điền của xã Châu Xá (cũ) kỳ tại Thịnh Châu để cho đấu thầu sử dụng vào việc kiến thiết hương thôn và ủng hộ kháng chiến (1). Những việc làm thiết thực đó, không những đã nhanh chóng thay đổi nếp sống sinh hoạt trong nhân dân mà còn nâng cao uy tín cho chính quyền cách mạng.

Song song với việc diệt giặc dốt và xây dựng nếp sống văn minh, ta đã phát động phong trào luyện võ nghệ, sản xuất dao kiếm, vận động các lò rèn sản xuất các loại vũ khí thô sơ trang bị cho thanh niên và lực lượng tự vệ chiến đấu. Lực lượng vũ trang địa phương của xã thường xuyên tổ chức các cuộc mít tinh, biểu dương lực lượng và động viên thanh niên sẵn sàng nhập Vệ quốc Đoàn vào Nam đánh giặc. Phong trào phát triển khá mạnh. Làng nào cũng có thanh niên luyện võ nghệ, đội viên tự vệ nào cũng có một thứ vũ khí trong tay sẵn sàng đánh giặc. Đợt đầu tiên vận động thanh niên tòng quân đi Vệ quốc đoàn, xã Châu Sơn đã có 5 đồng chí thanh niên tình nguyện lên đường giết giặc (2).

Đề ủng hộ đồng bào Nam bộ kháng chiến và hưởng ứng « Tuần lễ vàng » do chính phủ phát động, chính quyền cách mạng đã vận động nhân dân thu hồi sắt, thép ủng hộ vàng, bạc tiền của để gửi ra tiền tuyến và để đúc súng đạn. Bằng nhiều hình thức sinh động nhằm cổ vũ phong trào, nhiều thôn xóm trong xã đã có những khẩu hiệu, những ca dao hò vè được truyền miệng trong nhân dân khích lệ lòng yêu nước, ủng hộ cách mạng.

(1) - Số ruộng này ở xã, nên không chia cho dân mà để đấu thầu kiến thiết đường xá.

(2) - Cả năm 1946 có 15 thanh niên lên đường nhập ngũ

« Deo vòng chỉ tổ nặng tai  
Đeo chuyền nặng cõ hời ai cõ vàng »

hay câu : « Đồi vàng lấy súng cối xay

Súng kia ta bắn tan thầy quản thú »

Do làm tốt công tác tư tưởng nên sau tuần lễ vàng xã Châu Sơn đã thu được 0,5 kg vàng và trên 3 tấn đồng, sắt, thép ủng hộ chính phủ. Ở một số thôn, nhân dân đã tự hạ những quả chuông đình, chùa, miếu, phủ đề ủng hộ, nhiều thôn xóm như Ro Nha, Thịnh Châu... còn vận động nhân dân bỏ áo nâu, cờ thần, may áo ủng hộ bộ đội. Tuy không nhiều nhưng nó đã thể hiện tâm lòng của người dân Châu Sơn với cách mạng, sẵn sàng hy sinh cho kháng chiến.

## 2 - SỰ RA ĐỜI CỦA CHI BỘ ĐẢNG CHÂU SƠN VÀ NHỮNG HOẠT ĐỘNG BAN ĐẦU CỦA TỔ CHỨC ĐẢNG

Được ảnh hưởng của phong trào cách mạng ở thị xã Hà Nam và huyện Kim Bảng, thời kỳ trước cách mạng tháng Tám năm 1945, nhiều thanh niên yêu nước của xã Châu Sơn đã được giác ngộ, hăng hái tham gia các cuộc đấu tranh chống sưu cao, thuế nặng, chống thóc tạ, thầu dầu và cùng nhân dân tham gia lật đổ chính quyền bù nhìn tay sai ở địa phương. Sau cách mạng tháng Tám được sự giúp đỡ của một số cán bộ cách mạng ở Kim Bảng xuống, ở thị xã Hà Nam sang trực tiếp phụ trách khu Đồ Lương (1).

Được các đồng chí cán bộ về xã giúp sức, Ủy ban cách mạng lâm thời Châu Sơn đã lãnh đạo quần chúng sử dụng quyền dân chủ của mình, tự tay cầm lá phiếu bầu Quốc hội khóa đầu tiên của nước Việt nam dân

(1) Các đồng chí Minh Phú, Trần Anh Sơn, Uịch, Báo, Ngô Minh trực tiếp phụ trách khu Đồ Lương và xã Châu Sơn.

chủ cộng hòa (6-1-1946) thắng lợi. Tháng 3-1946 bầu hội đồng nhân dân xã khóa 1, tháng 6-1946 Hội đồng nhân dân xã họp tại đình thôn Khê Trữ bầu ra Ủy ban hành chính xã gồm 7 ủy viên do đồng chí Trương Văn Độ làm chủ tịch. Chính quyền dân chủ nhân dân ra đời các mặt hoạt động đã đi vào nề nếp. Tuy vậy chúng ta vẫn phải đối phó với âm mưu và hành động của kẻ thù, nhất là bọn quân lính Tưởng giới Thạch thường xuyên qua lại quấy phá địa phương. Đặc biệt vụ bọn quân Tưởng bắn chết anh Phạm Văn Thiết chi ủy, tự vệ thôn Châu Xá ngày 5 tết Bình Tuất (2-1946) chỉ vì anh can ngăn đấu tranh với chúng ăn hàng quýt không trả tiền. Trước sự việc ngang trái vô nhân đạo đó, ta đã huy động nhân dân kéo sang thị xã đấu tranh với bọn chỉ huy, bắt chúng phải bồi thường thiệt hại. Được sự hỗ trợ của mặt trận Việt Minh thị xã địch đã phải nhận tội và cử một trung đội lính có trang bị vũ khí đi mai táng anh Thiết. Sau sự kiện này ta đã ngăn chặn được hoạt động phá hoại của địch trên địa bàn Châu Sơn.

Tuy vậy, các cuộc đấu tranh vẫn còn mang tính tự phát, chưa có sự lãnh đạo trực tiếp của chi bộ Đảng địa phương (1). Tháng 6-1946 xã Châu Sơn được đón đồng chí Tạ Hồng Thanh tức Đoàn cán bộ Việt Minh của huyện Kim Bảng về tổ chức Hội nghiên cứu chủ nghĩa Mác xít. Hội này được thành lập tại chùa làng Tràng châu có gần 200 người dự. Sau khi được chính thức thành lập, Hội đã tổ chức các cuộc nói chuyện rộng rãi về chủ nghĩa Mác-Lê-nin và quá trình đấu tranh cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, thu hút nhiều thanh niên yêu nước, tích cực tìm hiểu về Đảng.

(1) Trước cách mạng tháng 8-1945 Châu Sơn chưa có chi bộ Đảng.

Các hội viên trong hội nghiên cứu Mác xít đã hằng hái tham gia các công tác xã hội. Qua rèn luyện thử thách và hoạt động thực tiễn một số thanh niên ưu tú đã được kết nạp vào Đảng.

Tháng 11-1946 chi bộ Đảng cộng sản đầu tiên của xã Châu Sơn được thành lập gồm 3 đồng chí đảng viên do đồng chí Đinh Hữu Gia làm bí thư chi bộ (1)

Đây là bước ngoặt lịch sử của phong trào cách mạng xã Châu Sơn. Từ đây nhân dân xã Châu Sơn đã được sự lãnh đạo trực tiếp của chi bộ Đảng. Chi bộ Đảng được thành lập đã tập trung vào việc lãnh đạo nhân dân thực hiện nhiệm vụ « Kháng chiến, kiến quốc » theo chỉ thị của ban chấp hành Trung ương Đảng và lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch « Chống giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm »

Tháng 3-1947 sau trận địch hành quân tàn phá quê hương, đồng chí Đinh Hữu Gia bị hy sinh, chi bộ đã bầu đồng chí Nguyễn Vũ Lộ làm bí thư chi bộ; đồng chí Trương Văn Độ làm chủ tịch ủy ban hành chính xã và đồng chí Ngô Minh được trên điều về làm chủ tịch Ủy ban kháng chiến. Từ tháng 2-1947 trước yêu cầu của tình hình nhiệm vụ mới, được sự chỉ đạo của huyện ủy Kim Bảng, nhiều thanh niên ưu tú đã được phát triển, lớp đảng viên mới mang tên « Lớp đảng viên tháng Tám » đợt đầu chi bộ kết nạp được 5 đảng viên, cuối năm 1947 lại phát triển thêm 4 đồng chí nữa. Như vậy cuối năm 1947 chi bộ xã Châu Sơn đã có 12 đồng chí đảng viên (2).

(1) Chi bộ đầu tiên có đồng chí Đinh Hữu Gia (làm bí thư) đồng chí Trương Văn Độ và Nguyễn Vũ Lộ.

(2) Đợt đầu 1947 kết nạp đồng chí: Lại Văn Vũ, Trương Văn Khuyên, Trương Văn Kiêu, Lại Văn Hoa, Trương Thị Yếm. Đợt sau cuối năm 1947 đồng chí Vũ Kiêm, Vũ Roãn, Phạm Ngân, Lại Văn Vọng. Năm 1947 2 đồng chí Gia và Vũ hy sinh, chi bộ còn 10 đồng chí đảng viên.

Có chi bộ Đảng trực tiếp lãnh đạo, mọi mặt công tác được đẩy lên nhất là việc xây dựng lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang và giải quyết mọi công việc nhằm cải thiện đời sống nhân dân, chuẩn bị cho cuộc chiến đấu mới.

Như vậy hơn một năm, sau ngày cách mạng tháng Tám năm 1945 dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Châu Sơn đã vùng lên lật đổ chính quyền phong kiến đế quốc; Xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân, động viên được khí thế cách mạng của quần chúng, khắc phục khó khăn đẩy mạnh sản xuất cứu đói, ổn định đời sống nhân dân, ngăn chặn âm mưu phá hoại của kẻ thù đồng thời chuẩn bị mọi mặt sẵn sàng bước vào cuộc chiến đấu lâu dài chống thực dân Pháp xâm lược.

## CHƯƠNG II

### CÙNG CỐ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, TIẾN HÀNH CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1946 - 1954)

#### 1 CHÂU SƠN TRONG NHỮNG NGÀY CHỐNG DỊCH CÀN QUÉT, XÂY DỰNG HẬU PHƯƠNG (1946 - 1950)

Những ngày cuối năm 1946, thực dân Pháp ngang nhiên nổ súng đánh chiếm Hải Phòng, Lạng Sơn và đổ bộ hàng nghìn quân lên Đà Nẵng (20-11-1946). Ở thủ đô Hà Nội ngày 17 và 18-12-1946 chúng trắng trợn gây ra nhiều vụ khiêu khích ở phố Hàng Bún và ngõ Yên Ninh, bắn cả vào trụ sở tự vệ của ta. Chúng đã cắt hết mọi con đường hòa bình, buộc nhân dân cả nước phải đứng dậy cầm vũ khí giết giặc.

Đáp lời kêu gọi « Toàn quốc kháng chiến » (19-12-1946) của Hồ Chủ tịch: « Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ » và chỉ thị « Toàn dân kháng chiến » của Ban chấp hành Trung ương Đảng. Thực hiện nghị quyết của huyện ủy và Ủy ban hành chính huyện Kim Bảng về nhiệm vụ chuẩn bị kháng chiến (1). Chi bộ đã chuyển hướng lãnh đạo từ thời bình sang thời chiến, sau khi triển khai tình hình nhiệm vụ mới, chi bộ đã ra nghị quyết:

(1) Hội nghị bàn kế hoạch chuẩn bị kháng chiến của huyện ủy họp ở Đặng Xá xã Văn Xá.

– Tổ chức quán triệt sâu sắc chỉ thị Toàn dân kháng chiến của Trung ương Đảng cho cán bộ đảng viên và các tổ chức quần chúng.

– Tuyên truyền đường lối kháng chiến của Đảng và phổ biến rộng rãi tình hình, nhiệm vụ mới, âm mưu thủ đoạn của thực dân Pháp cho nhân dân.

– Động viên các cấp, các ngành và mọi tầng lớp nhân dân hăng hái tham gia kháng chiến, xây dựng lực lượng chiến đấu chống địch.

Thực hiện chủ trương của chi bộ, cán bộ đảng viên đã đi sâu tìm hiểu và vận động quần chúng ủng hộ kháng chiến. Dưới sự chỉ đạo của Ủy ban hành chính và ủy ban kháng chiến, xã đã thành lập được ban chỉ huy chiến đấu, phục vụ chiến đấu, ban cứu tử thương, ban ủy lạo binh sỹ, công lương, tản cư, ban « phá hoại cầu đường »... Các ban này dưới sự lãnh đạo của chính quyền, chuyên chăm lo việc huy động nhân tài, vật lực chuẩn bị chiến đấu.

Với lòng căm thù giặc sôi sục, với ý chí quyết tâm đánh địch ngay từ trận đầu, nhân dân Châu Sơn đã không tiếc công của đào hố hỏa mai, đắp những ụ lớn trên đường, làm chướng ngại vật ngăn xe cơ giới của địch. Dọc đường 21 trong địa phận đường chạy qua xã, quần chúng đã đào trên 200 chiếc hố hoa mai, đắp 1 chiếc ụ lớn gần 100m<sup>3</sup> đất đá. Dọc đường thông cù, chúng ta cũng huy động nhân dân đắp 2 chiếc ụ lớn ở ngã ba bến đò Châu Xá và cuối làng Khê Trữ. Làng nào cũng đào hào, đắp ụ, tổ chức được điểm canh kiểm soát người lạ mặt. Nhà nào cũng có hầm hố tránh phi pháo, cất giấu của cải dự trữ. Thanh niên và tự vệ trong xã đều có một thứ vũ khí trong tay để sẵn sàng đánh giặc. Ngoài việc chuẩn bị chiến đấu, xã còn đóng góp

hàng ngàn ngày công, trên 100 cây tre gỗ vào việc đào hào, đắp ụ tiêu thổ kháng chiến ở thị xã Hà Nam và cắm kè Doan Vĩ (Thanh Liêm) để ngăn ca nô và tàu chiến địch.

Tháng 3-1947 địch mở cuộc hành quân giải vây cho số quân trong thành phố Nam Định. Ngày 11-3-1947 địch cho 2 tiểu đoàn bộ binh từ Hưng Yên qua Yên Lệnh đánh sâu vào nội địa tỉnh Hà Nam. Mục đích cuộc hành quân này là hỗ trợ cho việc giải vây cho bọn địch ở Nam Định, phá cơ sở kháng chiến, uy hiếp tinh thần nhân dân. Địch về Phủ Lý, chúng đã qua Châu Sơn đốt phá các thôn Châu Xá, Phú Cường và các thôn dọc đường 21. Tự vệ Châu Sơn đã phối hợp với bộ đội tỉnh đánh mình ở Châu Xá, đánh lựu đạn ở Phú Cường. Đồng chí Đinh Hữu Gia bí thư chi bộ bị hy sinh trong trận này (1).

Tuy trận đầu chống địch càn quét ta chưa có kinh nghiệm chỉ huy chiến đấu, nắm địch không chắc, chưa tiêu hao được sinh lực địch, song chúng ta đã tổ chức tốt việc phòng tránh cho nhân dân thực hiện khẩu hiệu « Vượt không nhà trống » sơ tán được người của nên đỡ bị thiệt hại.

Sau trận chống địch càn quét đánh phá này, ta đã rút kinh nghiệm về chỉ đạo chiến đấu, xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh cả về số lượng và chất lượng để bảo đảm cho chiến đấu lâu dài. Để nâng cao chất lượng của lực lượng vũ trang, chi bộ đã chỉ đạo chọn ở các đơn vị tự vệ chiến đấu các thôn những đồng chí có phẩm chất, năng lực thành lập một phân đội du kích gồm 32 người lấy phân đội du kích Hoàng Hanh làm nòng cốt. Đơn vị này đã được thường xuyên luyện tập

(1) Địch rút khỏi Châu Sơn ngày 1-3-1947.



quân sự, sẵn sàng chiến đấu. Số còn lại ta phiên chế thành những trung đội dân quân đảm nhiệm việc canh gác giữ làng và phục vụ chiến đấu. Cuối năm 1948 lực lượng du kích được phát triển rộng khắp xuống các thôn, thu nạp cả phụ nữ và ông già gọi là nữ du kích, lão du kích. Năm 1947 mới có 38 du kích đến cuối năm 1948 toàn xã đã có 217 du kích. Mỗi thôn thành lập một trung đội, riêng phân đội du kích tập trung xã có thêm 1 tiểu đội nữ, do một nữ đảng viên phụ trách (1). Tháng 4-1947 ta huy động mỗi thôn một trung đội dân quân cùng các xã bạn chuyển công binh xưởng của tỉnh từ hang Tối (Lại Sơn) đi Hòa Bình. Theo yêu cầu của chiến dịch Việt Bắc, tháng 9-1947 xã Châu Sơn đã cử một trung đội du kích đi tham gia chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Đơn vị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trở về an toàn (2).

Thực hiện phương châm « Vừa xây dựng vừa chiến đấu » « xây dựng trong chiến đấu » theo chủ trương của tỉnh ủy Hà Nam và huyện ủy Kim Bảng cuối năm 1948 Châu Sơn đã đưa một tiểu đội du kích ra các vị trí địch đóng ở Cao Đà, Vĩnh Đà (Lý nhân) tham gia chiến đấu. Phong trào thử lửa này đã đem lại kết quả tốt vừa tập cho anh em làm quen với súng đạn, vừa có kinh nghiệm để phát triển hình thức du kích. Cùng với phong trào thử lửa cho du kích ta còn phát động phong trào thi đua tự cấp, tự túc lương thực trong chiến tranh. Với khẩu hiệu « Tắc đất, tắc vàng » « cần kiệm để chiến thắng » quần chúng xã Châu Sơn đã tận dụng mọi ruộng

(1) Đồng chí Tạ Thị Suốt làm tiểu đội trưởng nữ du kích xã

(2) Hai đồng chí Lại Văn Vũ và Lại Văn Hoa phụ trách đại đội 2 của Kim Bảng, sau trận chiến đấu với địch ở Việt Trì để vận chuyển vũ khí qua sông Hồng, đồng chí Vũ bị hy sinh.

đất hoang hóa, ven đường để trồng cây lương thực, ngô, khoai, sắn, đậu. Vụ chiêm xuân 1948 toàn xã đã thu hoạch được hơn 400 tấn lương thực.

Để bảo trợ cho du kích hoạt động, ta thành lập ban bảo trợ du kích, lập quỹ nuôi quân, trích 10% số ruộng đất công điền công thổ cho du kích tăng gia tự túc (gần 20 mẫu ruộng ở ven sông Dáy). Đồng thời ta còn vận động nhân dân ủng hộ vải may áo, ủng hộ mùa đông binh sĩ cho bộ đội và đấu giá các đồ cũ ở Thịnh Châu lấy tiền ủng hộ kháng chiến. Phong trào lập « Hũ gạo kháng chiến » đóng « Đám phụ quốc phòng » mua « Công phiếu kháng chiến » được nhân dân ủng hộ tích cực. Hàng ngày mỗi bữa ăn nhà nhà đều tiết kiệm bớt ra một nắm gạo bỏ vào hũ giành giùm để ủng hộ bộ đội có lương ăn đánh giặc. Phong trào này, xã Châu Sơn đã đóng góp được gần chục tấn gạo. Chẳng những nhân dân quyên góp ủng hộ lương thực, thực phẩm cho tiền phương đánh giặc mà mỗi khi đơn vị bộ đội về Châu Sơn được bà con nuôi dưỡng, chăm sóc, các em thiếu nhi đến múa hát giúp vui, các bà các chị phụ nữ đến khâu vá, giúp đỡ cơm nước ủng hộ rau xanh cho bộ đội. Tình đoàn kết quân dân, tình thương mến anh bộ đội đã được nhân dân đùm bọc, thương yêu, quý mến (1).

Đông xuân 1948 - 1949 trước thất bại nặng nề ở biên giới Việt - Trung buộc địch phải thực hiện chiến tranh lâu dài, đánh chiếm đồng bằng Bắc bộ.

Ở Hà Nam, ngày 7-12-1948 địch nhảy dù xuống núi Bô (Thanh Liêm) sau phối hợp với cánh quân ở Ninh Bình lên, rồi đóng quân tại nhà thờ Kiện Khê (Thanh Liêm). Đến ngày 17-12-1948 chúng đánh vào xã Châu Sơn.

(1) Ở Châu Sơn còn được đơn Quân y viện (ở Trảng Châu) ủy ban kháng chiến hành chính liên khu, ban Kinh tài khu, 3 đồng ở Châu Xá, Khê trừ, Thịnh châu.

Chúng tập trung 400 tên lính Âu phi, chia làm 2 mũi. Mũi đầu địch hành quân qua Vũ Xá vòng lên rừng Lạt sơn (Kim Bảng). Mũi thứ 2 chúng hành quân từ La Mát qua cống Bùi Thịnh Châu, đánh lên Lạt Sơn, Bút Sơn. Mục đích của trận càn này là tìm diệt lực lượng bộ đội chủ lực, chụp bắt cơ quan lãnh đạo kháng chiến, phá cơ sở kho tàng, công xưởng và các cơ sở của ta. Do vậy chúng tập trung càn đi, quét lại vùng ven núi. Biết được âm mưu và kế hoạch hành quân của địch, ta đã phối hợp với du kích tập trung huyện Kim Bảng giải mìn đánh địch ở cống Bùi, Lạt Sơn góp phần tiêu diệt sinh lực địch riêng quả mìn nổ ở cuối làng Bút Sơn đã tiêu diệt được 6 tên lính Âu phi(1). Sau 3 ngày từ 17 đến 20-12-1948 chúng càn quét không đạt được mục đích gì. Ngày 21-12-1948 địch đã rút khỏi Châu Sơn, Thanh Sơn theo đường 21 và 22 đi Lạc Thủy và Ứng Hòa (Hà Sơn Bình). Thắng lợi của chúng ta trong trận càn này là đã triệt để sơ tán dân, cắt đứt của cải nên hạn chế được thiệt hại (2), có kế hoạch tác chiến đánh địch, tổ chức được trận địa chiến đấu. Tuy vậy trận này ta nắm kế hoạch không sát nên bố trí đánh địch ở đầu xã, chúng lại càn quét ở cuối xã và trong rừng đánh vào khu sơ tán của dân, nên làm cho nhân dân vất vả trong khi tránh địch.

### XÂY DỰNG HẬU PHƯƠNG VỮNG MẠNH ĐẢM BẢO CHO CUỘC CHIẾN ĐẤU LÂU DÀI CHỐNG THỰC DÂN PHÁP

Với phương châm «Trường kỳ kháng chiến tự lực cánh sinh» nên qua các trận càn của địch đánh phá địa phương, chi bộ đã rút kinh nghiệm trong việc chỉ

(1) Quả mìn nổ này do đồng chí Thạc bộ đội địa phương Kim Bảng đánh.

(2) - Trận càn ngày 17-12-1948 địch bắt được 1 người dân và đốt mất 2 nóc nhà ở thôn Thịnh châu.

đạo, lãnh đạo công tác phục vụ chiến đấu và sẵn sàng đánh trả địch, trước mắt là củng cố xây dựng lực lượng dân quân du kích và chuẩn bị các phương án kế hoạch diệt địch. Chi bộ và chính quyền đã phát động phong trào xây dựng làng chiến đấu, xây dựng trận địa chống quân nhảy dù được quần chúng tích cực tham gia ủng hộ. Các cánh đồng khô cạn nhất là những khu bãi rộng ở Châu Xá, Khê Trữ, cửa đình Trống Thịnh Châu, nhân dân đã dùng tre gỗ vót nhọn đầu, cắm cọc dè chống quân nhảy dù. Trên các bãi rộng đóng chống cọc đều xây dựng trận địa phục kích của dân quân thường trực chiến đấu (1)

Làng chiến đấu lúc đầu làm thí điểm ở thôn Hoàng Hanh, sau phát triển thêm ở xóm Trần Phú và Ro Nha. Các làng chiến đấu này chúng ta đều phải tập trung xây dựng với yêu cầu là: Có tổ chức Đảng và phong trào quần chúng mạnh, có lực lượng dân quân du kích được tổ chức chặt chẽ sẵn sàng đánh địch. Sau khi tổ chức được làng chiến đấu, việc phòng gian bảo mật được chặt chẽ hơn, xung quanh làng ta đã cho rào lại ở phía ngoài, bên trong đào hào hào, công sự chiến đấu, trước cổng làng ta bố trí thường xuyên canh gác kiểm soát người lạ mặt. Những tên phản động hoặc nghi vấn hoạt động cho địch ta quản lý chặt chẽ, giáo dục và ngăn chặn không cho chúng quan hệ với nhau. Kết hợp việc xây dựng làng chiến đấu, ta phát động phong trào «Diệt phản động, chống bù nhìn, chống gián điệp, làm trong sạch địa bàn». Phong trào này đã được quần chúng nhiệt liệt hưởng ứng. Ai đi đâu nếu không đủ giấy tờ hành chính hợp pháp bị giữ lại kiểm tra.

(1) - Toàn xã đã cắm trên 2000 chiếc chống, trận địa phục kích làm đơn giản ta đào hào, đánh đóng rơm rạ ở trên, nếu địch nhảy dù là du kích trong hầm bắt ra đánh địch.

Các nơi công cộng ta gián tranh, áp phích dả kích chế độ bù nhìn Bảo Đại và Nguyễn Văn Xuân để khơi sâu lòng căm thù giặc Pháp và bọn phản động tay sai.

Tháng 1-1948, thực hiện nghị quyết của Ủy ban kháng chiến hành chính huyện Kim Bảng về việc chia hợp xã, các thôn Phú Viên, Phú Cường, Lạt Sơn được cắt về xã Thanh Sơn, xã Châu Sơn còn lại 8 thôn. Chi bộ lúc này còn 4 đồng chí (1). Đề tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, trước yêu cầu nhiệm vụ mới, chi bộ đã tập trung vào việc kiện toàn các tổ chức quần chúng và chính quyền. Tháng 2-1948 chi bộ đã đề ra nghị quyết phải tích cực phát triển Đảng, chọn lọc những người tích cực đã được rèn luyện, thử thách trong cách mạng tháng Tám năm 1945 phát triển đề tăng nhanh sự lãnh đạo của Đảng. Cuối năm 1948 số lượng đảng viên đã lên tới 42 đồng chí, các thôn xóm, các ngành đều có đảng viên trực tiếp lãnh đạo. Năm 1949 công tác phát triển Đảng được đề ra một cách tích cực hơn, với phương hướng xây dựng «chi bộ tự động» «chi bộ vững mạnh». Được sự chỉ đạo của huyện ủy Kim Bảng, việc phát triển Đảng được mở rộng, hàng tháng chi bộ đều đề ra chỉ tiêu phấn đấu phát triển, nên số lượng đảng viên đã tăng nhanh. Tính đến quý 1-1950 chi bộ Châu Sơn đã có 152 đồng chí.

Song song với công tác xây dựng Đảng, chi bộ đã chỉ đạo củng cố chính quyền. Tháng 7-1948 Châu Sơn tiến hành bầu cử Hội đồng nhân dân khóa 2 và chấn chỉnh Ủy ban kháng chiến hành chính xã, tăng cường thêm Đảng viên nắm vai trò chủ chốt các ngành. Năm 1948 số đảng viên tham gia du kích là 70% (30/42) đến năm 1949 - 1950 lên tới 80% đảng viên tham gia dân

(1) - Chi bộ 1948 còn đồng chí: Hoa, Kiềm, Roãn, Vọng

quân du kích. Số lượng dân quân du kích đã chiếm 7% đến 10% số dân (1). Cùng với nhiệm vụ củng cố đội ngũ dân quân, chi bộ chú ý lập Đoàn thanh niên Việt Nam, Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Mặt trận liên Việt đề thu nạp rộng rãi các tầng lớp nhân dân vào các tổ chức quần chúng. Tháng 9-1949 Châu Sơn thành lập chi bộ Đảng dân chủ Việt Nam (2) gồm 6 đảng viên. Do làm tốt công tác vận động và tổ chức các đoàn thể quần chúng nên năm 1946 cả xã có 817 người gia nhập các đoàn thể cứu quốc. Đến cuối năm 1949 toàn xã đã có 2500 hội viên, đầu năm 1950 có gần 3000 hội viên.

Cùng với việc xây dựng và củng cố lực lượng, ta còn chú ý đến việc bồi dưỡng sức dân. Năm 1948 chi bộ đã lãnh đạo chính quyền cho trích một số ruộng công, cấp cho dân nghèo và làm nhà ở. Năm 1949 ta đã vận động nhân dân đấu tranh với giai cấp địa chủ đòi giảm tô, giảm tức. Đặc biệt địa chủ Nguyễn Văn Hỷ có 10 mẫu ở Ro Nha không chịu giảm tô, chính quyền đã phải dùng hình thức giải thích, đấu tranh, cuối cùng y mới chịu giảm tô cho tá điền (3).

Như vậy trên 3 năm kể từ ngày toàn quốc kháng chiến (19-12-1946) đến tháng 5-1950, dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng, nhân dân Châu Sơn đã phải chống phá 2 trận càn quét của địch, huy động được trên 30 lần thóc gạo, gần một triệu đồng gửi ra cho tiền tuyến, vận động được 42 thanh niên lên đường nhập ngũ. Các phong trào luyện tập quân sự, nuôi dưỡng thương

(1) - Tổng số dân quân du kích có 557 người riêng du kích 135 người.

(2) - Chi bộ Đảng dân chủ do ông giáo Quất làm bí thư

(3) - Vụ đấu tranh đòi giảm tô ở Ro Nha có sự hỗ trợ của chi bộ công đoàn tỉnh Hà Nam.

binh, đỡ đầu bộ đội, giúp nạn nhân chiến tranh và các phong trào sản xuất, tiết kiệm được đẩy lên với khí thế thi đua sôi nổi trong toàn xã.

## 2. CHÂU SƠN TRONG NHỮNG NGÀY CHỐNG DỊCH CHIẾM ĐÓN T. BÌNH ĐỊNH GIỮ VỮNG CƠ SỞ. PHÁT TRIỂN CHIẾN TRANH DU KÍCH, ĐÁNH DỊCH TOÀN DIỆN GIẢI PHÓNG QUÊ HƯƠNG (5-1950 đến 7-1950)

Thực hiện kế hoạch đánh chiếm đồng bằng Bắc bộ, tháng 5-1950 địch mở cuộc tiến công «Tia chớp» với cuộc hành quân Đa-vit 3 đánh chiếm tỉnh Hà Nam. Sau khi chúng giải rải quân chiếm giữ các chốt quan trọng của các huyện. Ngày 20-5-1950 địch đánh chiếm được thị xã Hà Nam và nhà xú Kiện Khê, xã Châu Sơn lọt vào trong vòng uy hiếp và kiểm tỏa của địch ở thị xã Hà Nam và Kiện Khê (Thanh Liêm).

Trước âm mưu và hành động mới của kẻ thù, thực hiện nghị quyết của tỉnh ủy và huyện ủy Kim Bảng về chống địch lấn chiếm, chiều 20-5-1950 chi bộ đã họp và ra nghị quyết:

- Quán triệt đường lối kháng chiến của Đảng và yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, sẵn sàng đánh trả địch.

- Tăng cường, củng cố lực lượng dân quân, du kích củng cố làng kháng chiến, chuẩn bị địa bàn đánh địch.

- Vận động người già, trẻ em sơ tán, nhanh chóng thu hoạch vụ chiêm, cắt đứt của cải.

Trước mắt, chi bộ đã phân công từng đồng chí đảng viên phụ trách các mặt công tác chủ chốt của xã và các thôn.

Thực hiện nghị quyết của chi bộ, các đồng chí đảng viên đã xuống từng thôn xóm vận động nhân dân

khẩn trương thu hoạch, bố trí cho lực lượng dân quân du kích canh gác, bảo động đê, cho nhân dân yên tâm gặt hái. Trên sông Đáy ta phá cầu phao Toàn Thắng<sup>(1)</sup> và trung thu hết số thuyền, bè, bương tre gỗ dọc sông không cho địch dễ dàng tràn sang đánh phá.

Dọc bến phà Châu Xá đến cửa đê Bến Lỗ giáp bến dò làng Khê Trữ, ta bố trí gài mìn phục kích đề phòng địch đánh bất ngờ. Ngày 25-5-1950 địch tập trung được một số thuyền, định đưa quân lính sang Châu Sơn càn quét, bị du kích ta dùng súng trường bắn vào đội hình của địch. Chúng phải bỏ chạy tán loạn không thực hiện được cuộc hành quân này.

Từ tháng 6 đến tháng 10-1950 địch liên tục mở các trận càn quét, cướp phá nhằm tìm diệt lực lượng, phá cơ sở, bắt dân lập tề theo chúng. Ngày 23-6-1950 chúng dùng một lực lượng lớn quân cơ động gồm cả quân nguy và Âu phi, bao vây hầu hết các thôn trong xã vừa đốt phá nhà cửa, vừa cướp bóc của cải, đe dọa uy hiếp linh thần nhân dân và tạo điều kiện cho bọn phản động địa phương và quân nguy hoạt động phá hoại. Sau trận càn này, bọn phản động trong xã công khai cấu kết với địch, khủng bố các gia đình cán bộ, đảng viên. Hàng ngày, chúng đưa đường chỉ đường cho bọn lính nguy ở Phủ Lý và Kiện Khê sang các xóm ven sông Đáy vợ vét của cải của nhân dân nhất là các gia đình cán bộ, đảng viên, chúng vừa cướp thóc lúa vừa hăm dọa đe nạt.

Ngày 27-7-1950 địch mở trận càn lớn vào 2 thôn Thịnh Châu Thượng, và Thịnh Châu Bùi. Trong trận càn này do sự phản bội của những phần tử xấu chui vào Đảng và sự cấu kết của bọn phản động nên chúng vừa khủng

(1) Cầu ghép bằng bương tre, sau này mới ghép phao thuyền

bổ dân áp, vừa dụ dỗ nhân dân lập tề. Trong trận này địch đã lập được tề ở 2 thôn Thịnh Châu do tên Vũ Văn Quýnh làm chánh xã ủy. Sau 3 ngày, ngày 30-7-1950 chúng tại tổ chức càn quét và bắt ép 2 thôn Trảng Châu Rô Nha lập tề, do tên Phạm Văn Dỹ làm chánh xã ủy.

Lập được tề ở 4 thôn trong xã, địch ra sức khủng bố phá phách cơ sở của ta, bắt dân canh gác, vây bắt cán bộ, du kích. Trước sự khủng bố gay gắt và liên tục của địch, số đông cán bộ đảng viên và du kích của ta giao động, bỏ nhiệm vụ; một số đảng viên nằm im, một số chạy dài theo gia đình tản cư. Chi bộ phải tập trung số còn lại lên xã và đặt trụ sở ở xóm Hoàng Hành để chỉ đạo công việc kháng chiến (1).

Thực hiện tháng «Lương giáo đoàn kết, thi đua giết giặc lập công» do tỉnh ủy Hà Nam phát động, được sự chỉ đạo của huyện ủy, chi bộ đã chủ trương:

— Động viên nhân dân bám làng, bám đất vừa sản xuất vừa đấu tranh với địch, giữ vững cơ sở, làm tốt công tác vận động thanh niên lên đường nhập ngũ.

— Kiên quyết diệt tề ở những nơi địch lập nên, ngăn chặn chúng không cho lập tề ở các thôn còn lại.

Tháng 8-1950 được huyện bổ sung thêm một số cán bộ lãnh đạo (...) và tăng cường một phân đội bộ đội địa phương huyện về hỗ trợ, hoạt động đánh địch ở địa phương. Ngày 6-8-1950 ta tiến hành phá tề Thịnh Châu, Trảng Châu, Rô Nha. Việc phá tề do hợp đồng với cơ sở không chặt chẽ, nên không bắt được nhữ ngiên đầu sỏ, một số tên chạy sang thị xã và Kiện Khê nằm lỳ trên

(1) Tổng số 152 đảng viên đến 7-1950 còn 12 đồng chí bám trụ 135 du kích còn 20 người trong thời gian này địch đã cướp đi 3-500 kg thóc của 4 đồng chí (Roãn, Trầm, Hiến, Đức) và 300 kg thóc của Thịnh Châu.

(2) Đồng chí Lại Văn Hoa được phái về làm bí thư chi bộ.

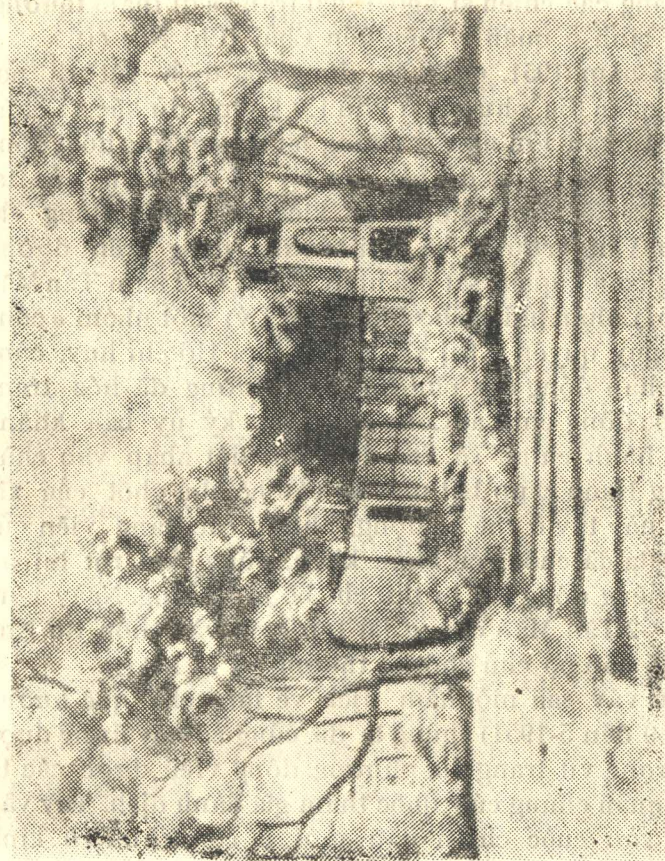


Hệ thống giao thông hào và dền tên Lô (Khê Trữ) chỗ dựa của du kích  
Chiêu Sơn dùng súng trường bao vây bắt địch

bốt giặc và lập ra bọn tề lưu vong. Ngày 18-8-1950 địch lại dùng 2 tiểu đoàn bộ binh do những tên tề lưu vong dẫn đường tiến hành bao vây càn quét xóm Hoàng Hanh với ý định chụp bắt cán bộ lãnh đạo và lực lượng du kích xã; uy hiếp và thúc ép nhân dân các thôn Khê Trữ, Châu Xá lập tề. Biết được âm mưu của địch, ta đã bố trí du kích xã đánh trả, bảo vệ được cán bộ, phá tan việc ép dân lập tề của địch. Tuy vậy, du kích ta chưa có kinh nghiệm chống càn nên bị địch bắn chết 3 du kích và bắt đi 6 du kích. Hai đồng chí Lại Văn Xuyên xã đội trưởng và Lại Văn Tùng xã đội phó bị hy sinh trong trận chiến đấu này...

Tháng 9- 1950 do yêu cầu xây dựng lực lượng bộ đội địa phương, Châu Sơn đã chọn lọc một số đảng viên trẻ và số thanh niên trong trung đội du kích tập trung của xã đi bổ sung cho bộ đội địa phương huyện.

Tháng 10-1950 ta đẩy mạnh hoạt động vũ trang tuyên truyền và lập đội tuyên truyền vũ trang, dùng nhiều hình thức như: thả bè chiến thắng, triển lãm lưu động... Phương châm lúc này là vừa đánh địch, vừa tuyên truyền giáo dục rộng rãi quần chúng thấy được âm mưu và thủ đoạn của kẻ thù. Được tuyên truyền chiến thắng trong chiến dịch biên giới và thắng lợi trong đợt ta diệt gọn vị trí Hồi Trung (Kim Bảng) nhân dân đã dần dần về làng làm ăn. Ta tranh thủ củng cố cơ sở, tổ chức tốt việc canh gác chặt chẽ, đảm bảo cho dân yên tâm sản xuất. Các mặt công tác được trở lại hoạt động bình thường. Ủy ban kháng chiến hành chính xã đã đặt trụ sở công khai ở chùa Hoàng Hanh để tiếp dân. Các phong trào đóng thuế công lương, mua công phiếu kháng chiến, góp gạo nuôi quân... được quần chúng tích cực tham gia, nhiệt tình ủng hộ. Trong thời gian này ta còn tổ chức trung đội dân công chuyên chở thóc gạo



Chùa Khê Trữ  
(Hoàng Hanh) nơi  
có nhiều thành  
lịch giúp cán  
bộ và du kích xã  
Châu Sơn hoạt  
động trong kháng  
chiến chống Pháp.

đóng góp cho kháng chiến. Nhân dịp tết Tân Mão, hội mẹ chiến sĩ ở Châu Sơn còn quyên góp được quà bánh gửi tặng các chiến sĩ ngoài mặt trận và đi thăm thương, bệnh binh ở quân y viện Bến Chải (Chi Nè) (1).

Đầu năm 1951, quân cơ động của địch rút đi nơi khác, quân địa phương ở Phủ Lý không đủ sức tổ chức các trận càn lớn nhưng chúng lại tăng cường hoạt động tập kích, biệt kích để bắt cán bộ và du kích của ta. Ngày 20-10-1950 địch phục kích bắn chết đồng chí Phạm Văn Trường xã đội trưởng đang trên đường xuống cơ sở, quan sát địa hình. Ngày 12-2 năm Tân Mão (3/1951) nhân phiên chợ Bàu (Phủ Lý) một nhóm « công an » ngụy quyền ở thị xã do tên Việt Hồ chỉ huy, cùng bọn phản động địa phương dẫn đường đã hóa trang bắt cóc đồng chí Lại Công Khẩn thư ký ủy ban kháng chiến hành chính xã. Sau đó chúng đột nhập vào chùa Hoàng Hanh chụp bắt một số cán bộ chủ chốt của xã. Trận này tuy ở thế bị động, nhưng các đảng viên của chúng ta đã chống cự khôn khéo, dũng cảm, rút lui an toàn riêng đồng chí bí thư chi bộ bị thương. Ngày hôm sau 13-2 Tân Mão chúng lại tập kích vào thôn Rô Nha một số cán bộ chủ chốt bị thương và bị bắt (2).

Như vậy sau một năm địch về tàn phá quê hương (5-1950 đến 5-1951) chúng ta đã củng cố xây dựng được lực lượng vũ trang địa phương, đồng viên được các tổ chức quần chúng cứu quốc tham gia đánh địch. Tuy vậy bước vào cuộc chiến đấu mới, ta còn chưa có kinh nghiệm, đôi lúc chủ quan khinh địch nên khi địch lập vành đai trắng chúng ta gặp không ít khó khăn trong việc chỉ đạo, chỉ huy chiến đấu.

(1) Trung đội dân quân đã vận chuyển được 2 tấn thuốc gạo vào Cốc Nổi.

(2) Trận 1-2 Tân Mão đồng chí Đe, chỉ ủy bị thương, đồng chí Sự chỉ ủy viên, đồng chí Hoàn trưởng ban ủy lạo binh sĩ bị bắt.

**Châu Sơn trong những ngày chống địch lập vành đai trắng.**

Trước sức mạnh tiến công của quân và dân ta, thực dân Pháp ngày càng lâm vào một tình thế hết sức khó khăn trong việc kéo dài chiến tranh xâm lược ở Đông Dương. Tháng 5-1951 Trung ương Đảng quyết định mở chiến dịch Quang Trung đánh sâu vào địch hậu các tỉnh phía hữu ngạn sông Hồng. Ở Hà Nam trong chiến dịch này ta đã bức rút 11 vị trí tên vũ trang và phá tan hầu hết các ban hội tên trong tỉnh, xoay chuyển được tình hình từ bị động khó khăn sang thế chủ động. Bị thất bại trong chiến dịch Quang Trung địch đã dồn lực lượng cơ động ra tuyến Đáy để ngăn chặn sự tấn công của ta. Cuối tháng 6-1951 địch dồn lực lượng xây dựng hệ thống Boong ke, xây dựng phòng tuyến không người lập vành đai trắng để ngăn chặn sự tấn công của bộ đội. Bên cạnh đó, chúng dồn ép dân vào vùng kiểm soát để tiện việc vơ vét của cải, thực hiện âm mưu « Lấy chiến tranh nuôi chiến tranh, dùng người Việt trị người Việt ». Từ cuối tháng 7-1951 đến tháng 10-1951 địch đưa lực lượng lớn - quân cơ động cùng bọn tên ngụy ở địa phương, liên tục càn quét xã Châu Sơn và một số xã ven sông Đáy. Có đợt, chúng tổ chức càn quét 2 ba ngày liền. Ở Châu Sơn địch đã càn đi quét lại đốt phá, bắt dân dờ hết nhà cửa, chặt quang cây cối, dọa nạt và dồn ép nhân dân phải vào trong thị xã và ra các xã Phủ Vân (Kim Bảng) Thanh Tuyền, Thanh Châu (Thanh Liêm) để chúng kiểm soát. Bọn tên ngụy dựa vào thế giặc, chúng ra sức xua đuổi dân đi và còn bày ra trò hề rước thánh đi tản cư. Ngày 16-7-1951 du kích Châu Sơn đã bắn đắm một thuyền chở đầy lính địch tại bến đò Hồng Phú sang Trĩnh Xuân định sang sông càn quét, cướp phá. Sau trận này, địch khủng bố gay gắt hơn, bắt mọi người dân đi hết.

Trước sự o ép, cần quét liên tục của địch, chi bộ đã vận động nhân dân tạm thời sơ tán vào rừng và tản cư ra vùng tự do tránh địch. Ủy ban xã và phân đội du kích cũng tạm lên thôn Phú Cường (Thanh Sơn) để cơ động hoạt động.

Tuy đại đa số nhân dân sơ tán vào rừng và tạm thời sang các xã bạn, còn một số dân đã vào vùng địch ở, trong đó một số làm việc cho chúng chống lại nhân dân(1). Lợi dụng việc địch dồn ép được một số dân vào vùng kiểm soát của chúng, bọn tề lưu vong đã ép dân lấy thẻ căn cước, bắt thanh niên đi lính cho chúng. Do sự dồn ép của địch, 153 thanh niên đã buộc phải đi lính cho địch. Ngoài việc bắt thanh niên đi lính, chúng còn ra sức vợ vét của cải, đề ra các luật lệ, các trò mê tín dị đoan và lập các tổ chức phản động như « Đoàn thanh niên diệt cộng » « Đảng Việt Nam phục quốc »(2) hoạt động chống phá cách mạng.

Tình hình lúc này tương đối căng thẳng, một số cán bộ đảng viên giao động, một số dân sợ sệt chán nản. Dân tình đang đông vui trở nên buồn tẻ, sản xuất ngưng trệ, ruộng đồng hoang vắng.

Tháng 9-1951 được sự chỉ đạo của tỉnh ủy Hà Nam và trực tiếp là huyện ủy Kim Bảng, chi bộ đã họp bàn và chủ trương.

— Vận động số cán bộ, nhân dân còn trụ lại ở xã tranh thủ đẩy mạnh sản xuất. Giao một số ruộng đất vắng chủ cho anh em du kích tăng gia tự túc lương thực.

— Tuyên truyền giải thích đường lối kháng chiến của Đảng, tích cực vận động quần chúng sơ tán về làng bám trụ sản xuất.

(1) Số dân vào thị xã và Kịen Khê vùng địch đã chiếm đóng lên 20 gia đình.

(2) Đảng Việt Nam phục quốc do tên Vũ Văn Quỳnh làm bí thư.

Thực hiện chủ trương của chi bộ, một số đồng chí đảng viên cán bộ và quần chúng tốt đến các nơi sơ tán, kể cả những vùng dân sơ tán trong vùng địch kiểm soát để vận động nhân dân về quê hương làm ăn sinh sống. Bên cạnh đó chúng ta tổ chức việc in truyền đơn bằng lý tô đất đề kêu gọi dân về sản xuất. Được ý kiến chỉ đạo của đồng chí bí thư tỉnh ủy Hà Nam « Đất còn là dân còn, người dân họ rất thiết tha với quê hương vì đời sống của họ gắn bó với ruộng vườn. Địch không bỏ gay gắt nên họ phải đi, khi có điều kiện họ lại trở về. Ta phải tìm mọi cách để gặp gỡ dân kiên trì, giúp đỡ, giáo dục và vận động dân về làng sản xuất, dù nữa người ta cũng phải tranh thủ ». Các đồng chí cán bộ đảng viên đã ngày đêm lặn lội vận động, vừa phục hồi cơ sở, củng cố dân chăm bón lúa màu. Tháng 10-1951 chi bộ họp mở rộng tại đền bà Lê Chân để học tập chính sách thuế nông nghiệp. Tại hội nghị này ta vận động thêm một số cán bộ chạy sơ tán cùng về học tập.

Sau một thời gian tuyên truyền giải thích số cán bộ đảng viên chạy sơ tán vào Thung Mật, Suối Tép, Đổ, Viễn, Xích Thổ... dần dần trở về cùng cán bộ đảng viên bám trụ hoạt động. Do làm tốt công tác tư tưởng, do ý thức tự giác gương mẫu và kiên quyết bám đất, bám dân của cán bộ đảng viên nên dân ngày càng tin tưởng, trở về ngày một đông đầy mạnh sản xuất, thu hoạch mùa màng và làm vụ chiêm xuân. Trong thời gian này, ta tổ chức cho nhân dân học tập chính sách thuế nông nghiệp, động viên nhân dân đóng thuế, lấy thóc gạo công cấp tại chỗ cho bộ đội ăn. Đồng thời ta còn ngăn phá được các tổ chức phản động và giúp xã Thanh Châu phục hồi cơ sở. Bên cạnh đó ta còn tổ chức mua lương hóa trong vùng địch để cung cấp cho chiến dịch Hòa bình theo yêu cầu của huyện và chấp đường dây giao liên đặc biệt cho tỉnh hoạt động.



Đông xuân năm 1951-1952 nhất là sau thắng lợi của chiến dịch Hòa bình, phong trào chiến tranh du kích ở Hà Nam được phát triển mạnh đã thu hẹp được phạm vi chiếm đóng của địch. Khu du kích trong lòng địch được mở rộng đã áp đảo tinh thần binh lính địch. Nhất là trận đánh nội ứng của quân dân ta (2-1952) tiêu diệt gọn vị trí Lạc Tràng do đại đội com măng đỏ chiếm giữ. Được thắng lợi cổ vũ, nhân dân Châu Sơn và nhân dân các xã xung quanh phấn khởi, càng tin tưởng vào đường lối kháng chiến của Đảng. Một số dân ở Châu Sơn sang thị xã đã trở về làng sản xuất. Địch lúc này hoang mang giao động đến cực điểm. Chúng tăng cường hoạt động bằng phi pháo, thường xuyên bắn pháo sang quấy phá và ngăn chặn sự tấn công của bộ đội (1). Để đối phó với âm mưu mới của kẻ thù, chi bộ đã phân công cán bộ, đảng viên xuống các thôn xóm giúp dân sản xuất, phục hồi cơ sở nhất là các tổ chức thanh niên, phụ nữ, dân quân du kích các thôn. Động viên nhân dân đào hầm hố phòng tránh phi pháo, quy định mọi người phải có lá chắn nùn rơm tránh địch. Đảng viên có hầm bí mật, mỗi du kích phải có 3 chiếc hầm để làm cơ sở hoạt động, đồng thời tổ chức tốt mạng lưới giao thông liên lạc canh gác chặt chẽ, bảo vệ cho dân yên tâm sản xuất. Được chi bộ chỉ đạo sát sao, sau một thời gian ngắn, chúng ta đã củng cố được các cơ sở quần chúng, đẩy mạnh sản xuất. Các mặt công tác đã trở lại hoạt động bình thường. Làng xóm lại đông vui tấp nập. Mọi người hồ hởi phấn khởi đóng góp công sức, của cải của mình cho những ngày cuối cùng đánh địch, giải phóng quê hương.

(1) Địch ban đại bác từ núi C5i (Thanh Liêm) từ Nhật Tựu (Kim Bảng) đến gây nhiều thiệt hại cho nhân dân.

### Phát triển chiến tranh du kích, đánh địch toàn diện giải phóng quê hương

Tháng 2-1952 chiến thắng của quân và dân ta ở Hòa Bình và ở các mặt trận vùng sau lưng địch đã giải phóng hai triệu dân mở ra các vùng giải phóng liên hoàn ở các tỉnh đồng bằng và trung du Bắc bộ làm phá tan ý đồ của Tát-xi-nhi hòng giành lại thế chủ động trên chiến trường Bắc bộ. Ở Hà Nam lúc này địch cố thủ giữ chốt, chúng chỉ nòng ra có lính chốt tập kích nhỏ và thay đổi quân lính. Ta tập trung lên xây một phân đội du kích vừa bảo vệ bộ phận chỉ đạo kháng chiến của xã vừa cơ động nhanh chóng để đánh địch. Lúc này lực lượng du kích tập trung của xã đã được trang bị 12 súng trường, 1 trung liên, 1 tiểu liên. Đến cuối tháng 4-1952 xã lại tăng cường một phân đội bộ đội địa phương huyện. Do đó ta đẩy mạnh công tác đánh địch, vừa tấn công địch về quân sự, vừa đẩy mạnh các hoạt động chính trị, binh vận.

Trước mắt ta đã củng cố lại hào giao thông ở dọc bãi ven sông Đáy, lập những bãi chông mìn ở bãi bồi Châu Xá, bãi sau đình Tràng Châu và cửa đình Trống Thịnh Châu, đào hầm, tổ tác chiến phục kích bắn tỉa. Lúc đầu ta bố trí đánh phục kích địch bằng cách bắn tỉa những toán quân đi dò mìn những cuộc dò quân lính của địch trên đường số 1. Sau ta phát triển cách đánh tập kích qui sông tiêu diệt địch và đánh quấy rối cùng với bộ đội tập kích vào các vị trí địch ở thị xã Hà Nam, Kiện Khê. Nhiều lần bọn địch đi dò mìn trên đường 1, ta đã đánh nghi binh chúng bằng cách gài mìn vào các lùa rơm quăng ra cạnh đường. Địch phát hiện thấy có du kích bố đội hoạt động, chúng đã vào nùn rơm là mìn nổ.

Ngày 1-6-1952 du kích Châu Sơn đã phối hợp với bộ đội dùng súng cối, trung liên bắn vào thị xã Hà Nam phá cuộc triển lãm « Hội chợ » của địch. Hai tháng sau, tháng 8-1952 du kích ta lại bắn uy hiếp địch làm phá vỡ cuộc vận động chính trị mừng lĩnh trưởng ngay quyền ra mắt ở thị xã (1). Cũng trong thời gian này du kích Châu Sơn còn phối hợp với đơn vị bộ đội địa phương huyện Lạc Thủy phá tan cuộc càn quét của bọn ngụy ở Kiện Khê nông ra càn quét thôn Thịnh Châu (2)

Đông xuân năm 1952-1953 ở Hà Nam ta vừa uy hiếp vây hãm các vị trí địch, vừa tăng cường hoạt động nghi binh. Địch bị động phải căng xe quân cơ động ra đối phó. Đồng thời chúng tăng cường hoạt động phi pháo, xây dựng hệ thống buồng ke, lập máy xay đá và tổ chức các đoàn thuyền đi Kiện Khê để lấy đá về xây dựng công sự. Đầu tháng 10-1952 một tổ du kích của xã do đồng chí xã đội trưởng chỉ huy đột nhập vào bến bốc đá của địch ở Kiện Khê đánh đắm một chiếc thuyền chở đá của địch (3). Cũng cách đánh này ta còn phối hợp với bộ đội vượt sông dùng bệc phá đánh tan chiếc máy xay đá nằm cạnh vị trí Hồng Phú. Từ đó vị trí Hồng Phú luôn luôn bị du kích Châu Sơn bao vây. Đây là vị trí địch chốt tại ngã ba đường 1 và đường 21, là vị trí tiền đồn trấn giữ phía Nam thị xã Hà Nam, du kích xã ta đã dùng súng trường bao vây bằng cách thường xuyên bắn tỉa. Lúc đầu chúng bắn trả quyết liệt dùng cả đại bác « bô pho » bắn dọc sông nhưng không

(1) - Lễ ra mắt lĩnh trưởng Hoàng Thủy Nam bị ta phá nên không thành.

(2) - Đồng chí Khả du kích xã bị hy sinh trong trận càn này.

(3) - Đồng chí Lại Văn Giác hy sinh trong trận đánh thuyền giặc

phá nổi thế bị bao vây của du kích ta. Cuối cùng địch phải thương lượng mỗi khi ra sông tắm giặt phải gọi loa xin phép.

Thắng lợi này ta đã phát động thành phong trào bắn « bia sống » trong dân quân du kích toàn xã. Cũng từ kinh nghiệm này huyện đội Kim Bảng đã phổ biến cho dân quân toàn huyện học tập. Tháng 11-1952 một bộ phận quân cơ động của địch hoạt động nông ra càn quét một số xã hữu ngạn sông Đáy. Du kích ta đã lừa địch vào trận địa phục kích, dùng trung liên bắn vào đội hình hành quân. Địch chạy tán loạn, bỏ lại 16 con trâu bò và một số tài sản chứng cướp được của dân.

Cũng trong thời gian này (quý 1-1953) xã còn tổ chức một trung đội dân công đi tham gia chiến dịch Tây Bắc Thượng Lào bảo vệ đường số 6.

Hành quân càn quét bằng đường bộ bị tiêu diệt, địch tăng cường hoạt động bằng cách bắn phi pháo, cho máy bay thám thính. Ngày 14-2-1953 hai máy bay địch đã thả bom Na Pan xuống khu sơ tán của dân xóm Hoàng Hanh làm 32 người chết và bị thương. Tội tày trời của giặc Pháp lần này càng tăng thêm lòng căm thù phần nô trong nhân dân.

Tháng 6-1953 vừa chống địch càn quét, ta vừa quản lý số ruộng đất vắng chủ giao cho nhân dân 127 mẫu cấy cày và động viên nhân dân khai hoang, phục hóa ở ven sông Đáy, đồng Kênh, Đồng quan, đồng Thịnh châu... Do làm tốt công tác vận động nhân dân tương trợ giúp đỡ nhau trong sản xuất và đời sống nên năm 1953 Châu Sơn sản xuất được nhiều lương thực nhất trong những năm chiến tranh và góp được nhiều thóc gạo cho kháng chiến.

Các phong trào văn hóa văn nghệ, y tế, giáo dục cũng được phát triển. Tháng 8-1952 ta bắt đầu phục hồi

các lớp học phổ thông cấp I và chọn một số thanh niên trẻ đi học lớp y tá do huyện mở. Để động viên nhân dân hăng hái sản xuất, gây lại không khí tươi vui trong nông thôn, ta thành lập một số tổ văn nghệ lưu động xuống các xóm thôn biên diễn. Các đội văn nghệ này vừa làm nhiệm vụ tuyên truyền đường lối chủ trương của Đảng, tin phát truyền đơn, sách báo của ta vừa ca hát phục vụ nhân dân. Đồng thời vận động nhân dân tẩy chay văn hóa của chúng. Trong thời gian này ta tăng cường kiểm soát hàng hóa, kiểm tra người lạ mặt qua lại vùng địch chiếm. Dọc sông Đáy chúng ta chỉ còn để một bến đò Thịnh Châu A để chở người qua sông. Từ đó ta đã hạn chế được bọn con buôn mang lương thực, thực phẩm vào thị xã bán cho địch.

Nhân ngày Quốc tế lao động (1-5-1953) và ngày sinh nhật Bác (19-5) du kích xã Châu Sơn còn treo lên đỉnh cột giây thép qua sông Đáy lá cờ đỏ sao vàng đối diện với trụ sở của bọn ngụy quyền. Địch phải cho quân lính sang sông dùng mìn đánh gãy cột, mới hạ được lá cờ xuống(1).

Công tác tuyên truyền chiến thắng của ta được phát triển khá mạnh. Ta đã lập bản in Li tờ in thêm những tin tức, kêu gọi binh lính địch trong thị xã về làm ăn, Kết hợp, ta đẩy mạnh phong trào đòi chồng con bằng cách tập trung các gia đình có con em đi lính ngụy tổ chức thành từng đoàn sang bắt địch vận động họ trở về với quê hương. Do làm tốt công tác tuyên truyền đầu năm 1953 mới có 3 người đến cuối năm đã có 38 người trở về với gia đình. Có người đã mang cả súng đạn cung cấp những tin tức của địch cho ta. Có người

(1) Cột này sau khi giải phóng ta đã xây dựng lại.

muốn lập công chuộc tội đã xin vào du kích xung phong đi bộ đội và tích cực tham gia các công việc kháng chiến. Một số tên ngoan cố, cố tình theo giặc, ta đã bắt đi cải tạo tập trung (1). Số còn lại ta quản lý giáo dục không cho chúng ra vào vùng địch tạm chiếm.

Đông xuân 1953 - 1954 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta đã bước sang giai đoạn cuối cùng, Trung ương Đảng ta chủ trương động viên sức mạnh của toàn dân đánh mạnh địch trên các chiến trường và quyết định chọn chiến trường Điện Biên phủ làm quyết chiến điểm, thu hút sinh lực địch để tiêu diệt. Ở Châu Sơn nhân dân trở về làng ngày một đông, Các mặt sản xuất và công tác được đẩy lên. Các tổ chức quần chúng được phục hồi. Cuối tháng 11-1953 du kích Châu Sơn đã phối hợp với một phân đội nhỏ của bộ đội diệt gọn vị trí của địch tại Miếu Tựa (Thanh Châu). Do đó ta mở rộng được phạm vi hoạt động đánh mìn trên đường 1.

Tháng 1-1954 Châu Sơn đã cử một trung đội dân công đi tham gia phục vụ chiến trường Điện Biên phủ. Đơn vị đã hoàn thành nhiệm vụ trở về quê hương an toàn. Tháng 2-1954 khi bộ đội chủ lực ta tập trung phá vỡ tuyến Đáy phía Nam, uy hiếp mạnh đường 1 và thị xã Phú Lý. Lúc này bọn địch trong thị xã và Kiên Khê đã thực sự nao núng về tư tưởng, rệu rã về tinh thần. Tuy chúng có tổ chức một số trận càn quét để trấn an tinh thần cho binh lính nhưng đều bị bộ đội và du kích ta tiêu diệt nặng.

Trong thời gian này, dân quân du kích Châu Sơn phối hợp với bộ đội và du kích các xã Phú Vân, Thanh Sơn

(1) - Ta bắt Vũ Văn Quýnh (Thịnh Châu) và Phạm Văn Khoan (Tràng Châu) đi cải tạo.

diệt trên 100 tên địch, trong đó có 80 tên bị thương và chông mìn cạm bẫy (1). Ta càng đánh mạnh, địch càng giao động hoang mang. Bọn tề lưu vong của xã nằm lỳ trên bốt giặc không dám hoạt động. Bọn tề ở Thịnh Châu run sợ phải đem con dấu, sổ sách giấy tờ về nộp cho chính quyền xã. Tháng 5-1954 bộ đội ta tiếp tục phá tuyến Đáy phía bắc từ chùa Ông (Kim Bảng) đến Kiện Khê (Thanh Liêm) chi bộ Châu Sơn đã chủ trương: huy động mọi lực lượng chính trị của quần chúng nhất là gia đình binh lính nguy hiểm vận động binh lính trở về. Phối hợp với bộ đội và lực lượng vũ trang huyện Thanh Liêm, ta đã dùng lực lượng lớn tấn công bằng quân sự kết hợp với binh vận gọi hàng, diệt gọn vị trí Kiện Khê bắt 216 tên (2) trong đó có cả quan hành chính thuộc Sous Secteure Thanh Liêm và bọn tề lưu vong của Châu Sơn nằm lỳ trên bốt giặc. Trận này riêng du kích Châu Sơn đã thu được 1 kính, 1 đồng hồ của tên quận trưởng công an nguy và 1 trung bèn, một tiểu liên, 6 súng trường trang bị thêm cho du kích.

Cuối tháng 5-1954 tuyến Đáy bị phá vỡ. Địch đã dồn lực lượng về bảo vệ thị xã Hà Nam và đường giao thông số 1, số 21. Với tinh thần thừa thắng xông lên, các đơn vị bộ đội và du kích các xã xung quanh thị xã đã ép chặt vòng vây, uy hiếp mạnh các vị trí địch, thị xã Hà Nam không một ngày nào không bị đánh, bộ đội đánh tập kích, du kích phục kích bắn tỉa, diệt xe, diệt bọn lính gác đường. Ta đã phối hợp với bộ đội đánh tập kích h binh đoàn cơ động số 4 (cơ 4) diệt nhiều sinh lực địch (3). Ta vừa bắn súng quấy rối uy hiếp thị xã

(1) - Theo tư liệu trong « Hà Nam Ninh chống Pháp xâm lược » trang 321.

(2) - Tư liệu « Hà Nam Ninh chống thực dân, Pháp xâm lược » trang 319.

(3) - Hai ngày 7-4 và 11-4-1954 ta diệt Di bản chết tên quan tư Berete và diệt Di bản sống 285 tên.

lưu cho chúng luôn ở trong trạng thái giới nghiêm, vừa bám sát đường 1, huy động dân công, đêm đêm vượt sông Đáy sang phá đường, trao hồ, đập ụ ngăn xe cơ giới địch và phục kích đánh mìn diệt nhiều xe địch. Từ cuối năm 1953 đến tháng 6-1954 du kích Châu Sơn đã diệt 11 chiếc xe địch trên đường 1.

Tháng 6-1954 hiện tượng chuẩn bị rút chạy của địch ở Hà Nam đã rõ. Bộ đội ta từ vùng tự do đã qua Châu Sơn đánh truy kích địch. Ta tổ chức từng đoàn người kéo về thị xã đòi chồng con. Phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng đã tác động mạnh vào hàng ngũ địch. Anh em binh lính nguy ở xã lúc này được tỉnh ngộ, nghe theo lời kêu gọi của Đảng hầu hết đã quay về với Tổ quốc, với gia đình và đem theo cả vũ khí về nộp cho du kích (1) trước khi địch rút khỏi Hà Nam.

Trước lúc thất bại nhục nhã của địch, chúng còn đã man dùng máy bay hoạt động bảo vệ cho sự rút chạy của chúng và trút xuống hàng trăm tấn bom xuống quê hương Châu Sơn. Cảnh nhà cháy, người chết lại diễn ra. Có gia đình bị bom địch vùi sâu trong lòng đất, nhiều làng ở Khê trũ và Thịnh Châu bị bom địch phá tan tành (2). Để tránh khỏi sự tiêu diệt, sau khi địch ở các vị trí dọc đường 1 và đường 21 cuốn gói, ngày 3-7-1954 toàn bộ quân lính ở thị xã Hà Nam đã phải rút chạy. Ngày 4-7-1954 trên địa bàn Kim Bảng và tỉnh Hà Nam đã sạch bóng quân thù, quê hương hoàn toàn giải phóng.

9 năm kháng chiến trường kỳ gian khổ chống thực dân Pháp xâm lược nhất là 4 năm giặc tàn phá quê

(1) - Trên 100 anh em di Linh nguy đã bỏ về mang theo 1 súng trường, 1 cònbát, 10 lựu đạn và trên 1000 viên đạn trừ 40 tên đã theo địch vào Nam.

(2) Gia đình ông Phạm Văn Lưu (Thịnh Châu) bị chết 5 người.

hương (1950 - 1954) dưới sự lãnh đạo trực tiếp của tỉnh ủy Hà Nam và huyện ủy Kim Bảng, quân dân Châu Sơn đã kiên cường bất khuất bám dân bám đất vừa sản xuất tự cấp tự túc trong chiến tranh vừa chiến đấu chống trả kẻ thù. Mặc dù địch dùng mọi hành động khủng bố, đàn áp dã man, phá phácheo sở, lập phòng tuyến trắng thực hiện âm mưu đốt sạch, phá sạch, ép dân lập tế nuôi dưỡng bọn tay sai phản động chống phá cách mạng. Nhưng dưới sự chỉ đạo của chi bộ Đảng, chúng ta đã xây dựng được khối đoàn kết toàn dân, đồng viên được nhân dân góp sức người, sức của ủng hộ cho kháng chiến.

4 năm trực tiếp chiến đấu với kẻ thù, quân và dân Châu Sơn đã phối hợp với bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương tiêu diệt hàng trăm tên địch, diệt 11 xe cam nhông, phá tan 1 chốt tiền tiêu của địch ở Miếu Tựa, phá 1 máy xay đá ở chốt Hồng Phú.

Vinh dự tự hào cho Đảng bộ và nhân dân Châu Sơn, kết thúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Đảng và Nhà nước đã tặng 1 huân chương kháng chiến hạng 3 cho tập thể và 2 huân chương chiến công, 15 huân chương kháng chiến, 34 huân chương chiến thắng cho cán bộ bộ đội có thành tích trong chiến đấu, 75 huy hiệu kháng chiến và 9 bằng khen cho cá nhân và gia đình có công lao đóng góp cho cuộc kháng chiến lâu dài và anh dũng của dân tộc.

Phát huy những thắng lợi đã đạt được, quân và dân Châu Sơn bước vào giai đoạn mới - giai đoạn xây dựng chủ nghĩa xã hội và chống Mỹ cứu nước.

### CHƯƠNG III

## DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, NHÂN DÂN CHÂU SƠN KHÔI PHỤC, CẢI TẠO VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 5 NĂM CỦA NHÀ NƯỚC 1954-1964

### I - HẠN GẮN VẾT THƯƠNG CHIẾN TRANH, KHÔI PHỤC VÀ CẢI TẠO KINH TẾ, TIẾN HÀNH CẢI CÁCH RUỘNG ĐẤT (7-1954 đến 12-1957)

Kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, cách mạng nước ta chuyển sang giai đoạn mới, miền Bắc hoàn toàn giải phóng, cá nhân và tập thể dân chủ nhân dân đã giành được thắng lợi và bắt đầu chuyển sang cách mạng xã hội chủ nghĩa. Miền Nam còn bị đế quốc và bè lũ tay sai thống trị, nhân dân ta còn phải tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Mục tiêu chung của cả nước là hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ, thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà.

Thực hiện nghị quyết của hội nghị Bộ chính trị Trung ương Đảng tháng 9-1954 và nghị quyết của Tỉnh ủy Hà Nam, và huyện ủy Kim Bảng, chi bộ xã Châu Sơn đã chủ trương đồng viên nhân dân đoàn kết hàn gắn vết thương chiến tranh, cải tạo và phục hồi kinh tế sau chiến tranh, giảm tô, tiến hành cải cách ruộng đất, nâng cao đời sống mọi mặt cho nhân dân. Phần khởi sống trong cảnh hòa bình nhưng hậu quả chiến tranh đã để lại

cho nhân dân hết sức nặng nề. Một vành đai trắng ven thị xã từ bến cầu phà Châu Xá tới Thịnh Châu, nhà cửa đổ nát, bom đạn cây cối, cỏ mọc um tùm, hàng trăm gia đình không có nhà ở. Hàng trăm mẫu ruộng ở các cánh đồng ven đê như đồng Khúc (Châu Xá) Đồng Đông, Đồng Phóng, Bãi Trong, Bãi Ngoài (Khê Trữ) Đồng Bãi (Tràng Châu)... bị bỏ hóa. Trên 300 mẫu ruộng ở Đồng Kênh, Đồng Quan (Thịnh Châu) Đồng Trong, Đồng Ngoài (Rơ Nha) bỏ hoang cỏ dại mọc lút đầu người. Ruộng đồng khô nứt vì hạn hán kéo dài. Không những đời sống kinh tế của nhân dân đang gặp khó khăn mà còn bị bọn phản động tay sai tung tin phản tuyên truyền, xuyên tạc chính sách tự do tín ngưỡng, chính sách khoan hồng nhân đạo của chính phủ ta với những người trước đây đã làm việc cho địch. Chúng hoài nghi chính sách, dụ dỗ cưỡng bức đồng bào di cư vào Nam. Chi bộ đã nắm bắt được những thuận lợi và khó khăn, trước mắt động viên nhân dân tích cực sản xuất, khai hoang, phục hóa. Với tinh thần thương yêu đùm bọc lẫn nhau « lá lành đùm lá rách » nhân dân đã tương trợ giúp các gia đình bị đổ nát được 118 cây tre, 30 cây gỗ, 320 bó rơm rạ, trên 30.000 đồng và trên 500 ngày công để dựng lại nhà cửa nhất là 15 gia đình thương binh liệt sĩ và các gia đình có công với cách mạng, được mọi người chung lưng đấu cật chăm nom, giúp đỡ tận tình. Đồng thời lấy lực lượng thanh niên đi san lấp hồ bóm, cải tạo thành ruộng vườn cây cối. Hàng ngày trên các cánh đồng, bà con đã ra đồng cắt cỏ, phạt cây, cấy xới những thửa ruộng hoang hóa. Chỉ trong mấy tháng đầu sau ngày giải phóng, dưới sự lãnh đạo của chi bộ, nhân dân Châu Sơn đã dựng lại được hàng trăm nhà cửa, cải tạo được trên 100 mẫu ruộng hóa ven vành đai trắng năm xưa và 338 mẫu ruộng hoang trên cánh đồng chiêm trũng (Thịnh

Châu) để cấy cấy kịp thời vụ. Vụ mùa năm 1954 mặc dầu bị hạn hán, chi bộ đã vận động nhân dân đào mương chống hạn, lợi dụng các giao thông hào trong kháng chiến đào thành mương máng huy động hàng ngàn chiếc gầu guồng tát nước từ sông Đáy vào đồng. Do phát huy được truyền thống yêu nước, cần cù, sáng tạo trong sản xuất, Châu Sơn đã cấy 950 mẫu. Vụ mùa đầu tiên thu hoạch sau chiến tranh Châu Sơn đã thu hoạch được 100.500 kg thóc. Tuy năng suất, sản lượng chưa cao nhưng là thắng lợi lớn vừa cổ vũ, động viên nhân dân lao động sản xuất, vừa ổn định đời sống nhân dân.

Vừa khắc phục hậu quả chiến tranh, phục hồi sản xuất chi bộ cùng chính quyền đã xây dựng được nếp sống vui tươi, lành mạnh trong nông thôn, đẩy mạnh các mặt văn hóa, giáo dục, y tế, xã hội. Công tác giáo dục bước đầu gặp khó khăn chưa có trường lớp cho các cháu học, chúng ta đã dựa vào dân, mượn nhà cửa, sử dụng thêm đình, chùa, miếu, phủ tổ chức các lớp học cho con em lao động. Niên học 1955—1956 toàn xã đã huy động được 851 trẻ em trong độ tuổi đi học chiếm 74% và vận động được 217 các bà, các chị phụ nữ bị lửa chữ trong chiến tranh đến 37 lớp bình dân học vụ học tập. Đồng thời ta phát động phong trào vệ sinh phòng bệnh trong nhân dân, lập tủ thuốc gia đình, cử mỗi thôn một cán bộ đi học lớp y tá để phục vụ nhân dân. Những tập tục lạc hậu địch phục hồi lại trong chiến tranh nay ta đã kiên quyết bài trừ. Việc bói toán, cúng lễ nhằm nhĩ được giảm bớt, nhiều cặp vợ chồng đã tổ chức theo nếp sống mới không ăn uống lãng phí. Đây là cuộc đấu tranh tư tưởng giữa cái cũ và cái mới, giữa cái tiến bộ và cái lạc hậu diễn ra một cách quyết liệt. Nó đụng chạm đến tâm lý, tập quán của nhiều tầng lớp, nhiều lứa tuổi trong nhân dân. Nhưng được chi bộ chỉ

đạo, chính quyền kiên quyết, các đoàn thể quần chúng gương mẫu vận động nhân dân cùng làm, nên sau một thời gian ngắn xã Châu Sơn đã đổi mới nhiều mặt. Cuộc sống vật chất đã nhanh chóng được ổn định, cuộc sống tinh thần văn minh, vui tươi lành mạnh.

Cùng với việc hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế, chi bộ đã làm tốt công tác vận động, giáo dục thuyết phục đồng bào bị địch cưỡng ép di cư vào Nam ở lại xây dựng quê hương.

Sau khi kết thúc chiến tranh, đế quốc Mỹ và bọn tay sai đã thực hiện âm mưu thâm độc, tập hợp những phần tử phản động để chống phá cách mạng. Chúng tung tin miền Bắc mất chúa, sẽ ném bom nguyên tử và đánh ra miền Bắc, xuyên tạc đường lối chính sách của Đảng và chính phủ. Chúng gây tâm lý hoang mang lo sợ dụ dỗ và cưỡng ép đồng bào di cư vào Nam. Thực hiện chỉ thị ngày 5-9-1954 của Ban bí thư Trung ương Đảng, chi bộ đã mở các hội nghị quán triệt cho cán bộ và nhân dân chỉ thị của Trung ương và chỉ thị 97 của khu ủy và nghị quyết của Tỉnh ủy làm cho mọi người thấy được âm mưu của địch. Là một địa bàn có các thôn công giáo, chi bộ và chính quyền đã cử các đồng chí cán bộ đảng viên về từng nơi có đồng bào theo đạo thiên chúa để xây dựng cơ sở cách mạng trong quần chúng, tiến hành đấu tranh với địch. Nắm bắt được những khó khăn của cơ sở và âm mưu hành động của bọn phản động đội lối thiên chúa kích động giáo dân. Lúc đầu một số giáo dân ở các thôn Trảng Châu, Ro Nha giao động nghe theo bọn xấu giục địch chuẩn bị kéo di Nam. Ta đã đưa các đồng chí cán bộ có năng lực về 2 thôn tập hợp quần chúng học tập đường lối, chính sách của Đảng nhất là chính sách tự do tín ngưỡng, chính sách khoan hồng nhân đạo của ta và giải thích âm mưu thâm độc của kẻ

thù. Đồng thời dân quân du kích và công an bám sát theo dõi chặt những tên nghi vấn nhất là linh mục Bàng. Thuyết ở khu vực Phủ Lý, Kiện Khê thường xuyên qua lại Châu Sơn lợi dụng việc giảng đạo để dụ dỗ dân di cư, cho el ân tay hoạt động chống phá. Trước mắt ta đã phân hóa những anh em trước đây cộng tác với địch cho họ học tập về chính sách tự do tín ngưỡng, chính sách không phân biệt đối xử của ta với bản thân và gia đình để họ yên tâm sản xuất xây dựng quê hương. Riêng đối với linh mục Bàng, chính quyền đã gọi cảnh cáo không cho tên này lợi dụng tôn giáo để phá hoại.

Từ việc kiên trì giáo dục, thuyết phục, vận động chúng ta đã ngăn phá được âm mưu cưỡng ép dân di cư vào Nam của địch. Có người đang trên đường đi Nam do ta làm tốt công tác tư tưởng họ đã trở về sản xuất (1).

Ngoài số 45 gia đình đi theo địch từ trước và 2 gia đình đi sau giải phóng (2) còn không một gia đình nào bị mắc mưu địch bỏ đi trong đợt cưỡng ép dân di cư vào Nam. Đây là thắng lợi lớn chứng minh đường lối chính sách của Đảng, Chính phủ sáng ngời chính nghĩa. Với tinh thần chịu đựng gian khổ, kiên trì giáo dục, thật sự thương yêu đồng bào, giáo dân Châu Sơn đã được bảo vệ cuộc sống, mang nặng tình cảm thủy chung, tình làng nghĩa xóm.

Để hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ, từ tháng 3 năm 1955 ở Hà Nam tiến hành phát động quần chúng giảm tô, thực hiện giảm tức. Được cấp trên bổ sung cán bộ về chỉ đạo, đội giảm tô về xã Châu Sơn

(1) Bà Châm Nhị (Trảng Châu) đi đến Hà Nội đã quay về quê hương.

(2) Gia đình Đội Phiệt (Vũ Thế Phiệt) Thịnh Châu B và chòm Từ Cả Nghi ở Ro Nha

giữa lúc nhân dân đang tập trung chăm bón lúa chiêm xuân, đây mạnh sản xuất cứu đói. Được đội về làng mọi người mừng vui, phấn khởi đón mừng với khí thế sôi nổi như ngày hội vào mùa của bà con. Đội công tác giảm tô về xã đã tổ chức cho quần chúng học tập chính sách của Đảng và thông qua học tập ta đã khơi nghèo, gọi khổ phát hiện thành phần, thống kê số liệu tô tức... Qua đấu tranh với địa chủ đòi giảm tô, thoái tô, chúng ta đã phát hiện được 6 địa chủ cường hào gian ác trong đó ta đã xử bắn tên Nguyễn Văn Hỷ (Khê Trữ)

Đến giữa năm 1955 đội cải cách ruộng đất về xã, chi bộ Châu Sơn đã phóng tay phát động quần chúng vùng dậy đấu tranh với địa chủ phong kiến. Với đường lối cách mạng của Đảng là; dựa hẳn vào bản cổ nông đoàn kết với trung nông, liên hiệp với phú nông, đánh đổ hoàn toàn giai cấp địa chủ. Từng thôn xóm anh em bản cổ nông đã được học tập, giác ngộ lập trường giai cấp, cùng nhau ôn nghèo gọi khổ, đứng lên vạch trần tội ác của địa chủ gian ác. Các cán bộ đã « bắt rết » xâu chuỗi » và « Ba cùng » với nông dân nghèo khổ nhất để kêu gọi nổi khổ, tố cáo tội ác của địa chủ phong kiến. Qua các bước đấu tranh, uy thế chính trị của bọn địa chủ đã bị đập tan, mọi hình thức bóc lột phong kiến đều bị xóa bỏ, tài sản ruộng đất, nhà cửa, nông cụ của họ bị tịch thu, trưng thu, trưng mua chia cho nông dân nghèo.

Cải cách ruộng đất thắng lợi, Đảng bộ và nhân dân Châu Sơn đã phát hiện 32 địa chủ (trong đó giảm tô 6 địa chủ) thu toàn bộ ruộng đất và tài sản gồm 304 mẫu ruộng, 29 gian nhà, 25 con trâu bò, 3 lạng 6 vàng, 63000 đồng tiền và một số tài sản khác chia cho nông dân (1)

(1) Toàn xã có 23 tên địa chủ, 7 tên đã theo địch đi Nam Trong 304 mẫu ruộng có 136 mẫu vắng chủ.

Ngày 16-7-1955 ngày hội lớn của quần chúng nhân dân lao động. Ước mơ « Người cày có ruộng » của nông dân đã được thực hiện, 432 gia đình gồm 3160 khẩu đã được cầm thẻ đi nhận ruộng và được cấp giấy chứng nhận sở hữu ruộng đất của Ủy ban hành chính tỉnh Hà Nam.

Thắng lợi của cải cách ruộng đất là to lớn và cần bản. Song trong quá trình thực hiện, chúng ta cũng phạm một số sai lầm, khuyết điểm như: trong đấu tranh đã đá kích tràn lan, không dựa vào tổ chức chi bộ Đảng, sử lý sai 6 đảng viên, một số đảng viên không bỏ trí công tác hoặc điều động đi nơi khác. Được hội nghị lần thứ 10 (9-1956) của ban chấp hành Trung ương Đảng, thư của Hồ Chủ tịch và các thông tư chỉ thị của Đảng về công tác sửa chữa sai lầm, sửa sai trong cải cách ruộng đất. Tháng 10-1956 xã Châu Sơn tiến hành việc sửa chữa sai lầm trong cải cách ruộng đất. Lúc đầu tuy có những hiện tượng gây lộn xộn, mất đoàn kết như xô xát, đánh chửi nhau giữa những người bị quy sai với những cốt cán trong cải cách ruộng đất, giữa cán bộ cũ và cán bộ mới. Nhưng sau các đợt học tập trong Đảng và ngoài quần chúng, mọi người đã nắm được mục đích, yêu cầu, nội dung công tác sửa sai. Chi bộ quyết định tập trung lãnh đạo công tác sửa sai thật tốt đồng thời phải gắn liền với việc củng cố xây dựng chi bộ có đủ uy tín và năng lực lãnh đạo phong trào. Phương châm lúc này là « có sai mới sửa, không sai không sửa » giữ vững nguyên tắc dân chủ, công bằng, thực hiện đúng chính sách. Nên khi được phân công các đồng chí đảng viên kể cả đồng chí bị sử lý sai trong cải cách ruộng đất đều đoàn kết, phấn khởi chung sức chung lòng giải quyết từng bước các công việc trong xã.



Ngày 17-8-1957 chi bộ đã quyết định mở hội nghị đại biểu nông dân toàn xã tại chùa Khê Trừ. Sau khi nghiên cứu, vận dụng tiêu chuẩn phân định thành phần ở nông thôn, đại hội đã quyết định sửa lại 16 trường hợp địa chủ bị quy sai xuống trung nông và 6 đồng chí đảng viên bị xử lý sai được phục hồi đảng tịch, những đảng viên có năng lực được bổ sung vào những công tác thích hợp với khả năng. Ta còn thực hiện chính sách đền bù đối với những gia đình bị quy sai như trả lại một số nhà cửa, công cụ, ruộng đất để bà con sản xuất theo chính sách quy định của Nhà nước.

Công tác sửa sai thắng lợi, nhân dân phấn khởi, nội bộ chi bộ Đảng đoàn kết, xóm làng trở lại cảnh sống thuận hòa, yên vui. Lực lượng dân quân du kích và công an xã, thôn được kiện toàn làm tốt vai trò nòng cốt trong công tác bảo vệ trật tự, an ninh trong thôn xóm.

Quá trình lãnh đạo và thực hiện các nhiệm vụ trung tâm ở địa phương (1954-1957) chi bộ Đảng đã thường xuyên được phát triển, củng cố và từng bước nâng cao sức mạnh chiến đấu và năng lực lãnh đạo cho đảng viên. Số lượng đảng viên của chi bộ từ 38 đồng chí sau chiến tranh đã lên tới 54 đồng chí (cải cách ruộng đất ta kết nạp được 16 đảng viên). Các tổ Đảng đã đi vào sinh hoạt có nề nếp, phát huy tinh thần đấu tranh phê bình và tự phê bình trong Đảng, uốn nắn những tư tưởng hòa bình hưởng lạc, giảm sút ý chí chiến đấu. Công tác chính quyền và các đoàn thể quần chúng được chấn chỉnh, bổ sung thêm những nhân tố mới, tích cực hăng hái làm hạt nhân lãnh đạo các phong trào cách mạng của địa phương.

## 2. CẢI TẠO XÃ HỘI CHỦ NGHĨA, BƯỚC ĐẦU PHÁT TRIỂN KINH TẾ-VĂN HÓA (1958-1960)

Quán triệt tinh thần nghị quyết của Ban chấp hành Trung ương lần thứ 11 (11-1958) Đảng ta đã nêu rõ: «Nhiệm vụ cơ bản của chúng ta ở miền Bắc là đẩy mạnh cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa, trọng tâm trước mắt là đẩy mạnh cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế cá thể của nông dân, thợ thủ công»(1).

Được sự chỉ đạo trực tiếp của huyện ủy Kim Bảng, chi bộ đã tổ chức cho cán bộ, đảng viên và các tổ chức quần chúng học tập nghị quyết của Trung ương, các chỉ thị hướng dẫn của các cấp. Sau khi được dự các buổi họp ở cơ sở, nắm bắt tình hình khó khăn, thuận lợi trong quần chúng, chi bộ đã chủ trương:

- Tổ chức quán triệt sâu sắc đường lối chính sách của Đảng, từng bước lãnh đạo nông dân đi vào con đường làm ăn tập thể.

- Đảng viên cán bộ phải vào tổ đổi công 100% và trực tiếp làm cán bộ lãnh đạo phong trào.

Thực hiện nghị quyết của chi bộ, cán bộ đảng viên đã tỏa xuống các thôn vận động nhân dân vào tổ đổi công. Bước đầu ta tập trung làm điếm ở xóm Trần Phú được 25 hộ. Qua một vụ sản xuất, tổ đổi công ở xóm này đã giải quyết được nhiều khó khăn như đảm bảo được thời vụ, làm tốt được khâu thâm canh, giúp đỡ được những hộ neo đơn thiếu lao động, thiếu sức kéo, năng suất lúa thu hoạch đã hơn hẳn cá thể. Rút kinh nghiệm ở tổ đổi công điếm, ta đã nhân ra diện, đầu năm 1957 toàn xã chúng ta đã có 16 tổ đổi công gần 136 gia đình. Mùa thu 1957 chi bộ triệu tập hội nghị đầu bờ

(1) - Trích nghị quyết hội nghị Trung ương lần thứ 11 (11-1958)

tại xóm Trần Phú, vừa tham quan thực tiễn vừa rút ra những kinh nghiệm chỉ đạo cho phong trào. Do đó đồng xuân 1957 - 1958 toàn xã có 1072 hộ nông dân/1206 hộ vào tổ đổi công đạt tỷ lệ 89%.

Phong trào tổ đổi công được xây dựng, bà con nông dân phần khởi thực sự giúp nhau những lúc khó khăn, cấy hết diện tích, chăm bón kịp thời vụ. Vụ mùa năm 1957 toàn xã đã đạt trên 600 tấn thóc.

Đầu năm 1958 sau khi hoàn thành việc xây dựng tổ đổi công chi bộ đã cử các đồng chí chủ chốt đi dự các lớp huấn luyện về cải tạo nông nghiệp của huyện mở và được đi tham quan học tập kinh nghiệm xây dựng hợp tác xã nông nghiệp ở Thụy Xuyên (Ngọc Sơn) tháng 7-1958 chi bộ tiến hành việc học tập về đường lối cải tạo nông nghiệp của Đảng và sau đó liền tiếp mở các đợt học tập cho cán bộ và nhân dân về hai con đường « Ai thắng ai » giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản. Qua học tập và liên hệ với tình hình địa phương, nhiều nông dân đã không khổ bản khoản suy bị thiệt hơn. Nhiều người có ruộng tốt, có trâu bò nông cụ thì tiếc rẻ. Nhiều người neo đơn khó khăn thì lo lắng. Biết được tâm tư của quần chúng, chi bộ đã quyết định mở cuộc vận động xây dựng hợp tác xã nông nghiệp. Với phương châm « Tự nguyện không gò ép » với phong trào đổi công phải vững mạnh, quần chúng yêu cầu và có cán bộ lãnh đạo. Chi bộ đã chọn xóm Trần Phú (Tràng Châu) làm điểm. Chấp hành nghị quyết của chi bộ, các đảng viên và cán bộ đã đến từng gia đình trong xóm để vận động xây dựng. Đây thực sự là cuộc đấu tranh tư tưởng quyết liệt trong đầu óc mỗi con người. Có nhà chồng viết đơn xin vào hợp tác xã, vợ đòi ruộng ở riêng, có người lại đồ cho vợ con, bảo thủ không muốn vào hợp tác xã. Một số cán bộ, đảng viên khi hợp

chi bộ thì nhất trí cao, ủng hộ phong trào của hợp tác xã nhưng khi nộp đơn do dự, chần chừ không dám nộp đơn. Tuy vậy, nhưng do quyết tâm của chi bộ nhất là số đông đảng viên và những quần chúng ưu tú trong các đoàn thể thanh niên, phụ nữ nhiệt tình vận động và gương mẫu đi đầu trong việc làm ăn tập thể nên chỉ sau nửa tháng học tập, kiên trì giáo dục, vận động, ngày 5-8-1958 hợp tác xã nông nghiệp xóm Trần Phú được chính thức thành lập. Đây là hợp tác xã nông nghiệp đầu tiên của xã Châu Sơn.

Hợp tác xã nông nghiệp Trần Phú được thành lập gồm 26 hộ, 32 mẫu 5 sào ruộng đất và 7 con trâu bò do đồng chí Phạm Văn Mai là đảng viên làm chủ nhiệm.

Qua thực tế, vụ sản xuất chiêm xuân 1958-1959 hợp tác xã Trần Phú đã bước đầu làm quen với lối làm ăn tập thể. Các công việc chỉ đạo sản xuất đã đi vào nề nếp. Không những hợp tác xã đã đi vào thâm canh cây lúa mà còn áp dụng những tiến bộ khoa học vào sản xuất. Việc cấy gãi, bừa chùi đã thay thế bằng cấy sâu bừa kỹ, tập trung phân bón, chăm sóc cây trồng kịp thời vụ. Do lối làm ăn tập thể, do chỉ đạo chặt chẽ sát sao có trách nhiệm của ban quản trị, năng suất, sản lượng vụ chiêm - vụ đầu tiên của hợp tác xã đã đạt và vượt 17% so với kế hoạch.

Được thực tiễn khẳng định lối làm ăn tập thể hơn hẳn cá thể, quần chúng phần khởi hăng hái sản xuất. Nhiều gia đình không những đã đủ ăn, đủ mặc mà có phần dư dật cải thiện cuộc sống. Bước đầu ta đã giải quyết được khó khăn cho những gia đình neo đơn, gia đình chính sách thương binh, liệt sĩ được tập thể lo lắng bảo đảm.

Từ hợp tác xã thí điểm Trần Phú, chi bộ đã quyết tâm chỉ đạo nhân rộng ra toàn xã. Vụ mùa năm 1959 các hợp

tác xã Hòa Bình, Thăng Lợi, Trịnh Xuân, Hoàng Hanh, Ro Nha, Trung Thái Hòa được thành lập. Đến đầu năm 1960 một số xóm còn lại đã xây dựng xong hợp tác xã. Tính đến tháng 5-1960 xã Châu Sơn đã căn bản hoàn thành việc đưa người nông dân vào con đường làm ăn tập thể. Cả xã đã có 13 hợp tác xã gồm 1118 hộ, 1251 mẫu ruộng canh tác, 305 con trâu bò và toàn bộ các nông cụ đưa vào tập thể (1).

Tuy vậy, cuộc vận động xây dựng hợp tác hóa nông nghiệp ở xã Châu Sơn cũng gặp không ít khó khăn. Một số giáo dân đã bị bọn phản động xuyên tạc tung ra các luận điệu như vào hợp tác xã là mất đạo, theo cộng sản mất ruộng đất, trâu bò... Nên đã do dự, phân vân. Một số gia đình có lao động, có sức kéo... dẫn đo muốn đứng ngoài nghe ngóng, chờ đợi. Thậm chí có những đảng viên chần chừ đã vào hợp tác xã lại xin ra. Nhưng được sự chỉ đạo chặt chẽ của chi bộ, sự ủng hộ của bà con nông dân, ta đã ngăn phá được âm mưu của kẻ thù, thuyết phục được quần chúng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng nên đa số nông dân đã tự nguyện đi theo lối làm ăn tập thể hợp tác hóa.

Vừa đẩy mạnh phát triển sản xuất, vừa tăng cường làm thủy lợi, cải tạo đồng ruộng. Đông xuân 1958-1959 xã Châu Sơn đã phát động phong trào « Toàn dân làm thủy lợi, kiến thiết đồng ruộng, đường làng, ngõ xóm ». Lực lượng thanh niên, dân quân và lực lượng lao động tập thể hợp tác xã làm nòng cốt cho phong trào. Nền chỉ trong nửa tháng, chúng ta đã hoàn thành xong một công trình ngăn úng chống nước dorr dài trên 3000 mét từ cống Gạch (Khê Trữ) tới giáp cống Bùi (Thịnh Châu). Nó có tác dụng trong việc chống hạn, úng; lại ngăn cách

(1) Số hộ và hợp tác xã đã chiếm 95% số hộ nông dân toàn xã.

đồng ruộng của hai xã Thanh Sơn và Châu Sơn, đồng thời thuận lợi cho công tác giao thông vận chuyển xe cộ. Cùng với việc khai mảng, chúng ta còn tổ chức nạo vét ngòi Bùi dài 1500m để tiêu úng vụ mùa với trên 7000m<sup>3</sup> và đào đắp các mương tiêu đường cùng (Khê Trữ) mương ông Khánh (Thịnh Châu) với trên 3000 m<sup>3</sup> đất và 2365 ngày công. Ngoài ra ta còn huy động trên một vạn ngày công đào đắp các đường trục ngang từ làng ra đồng. Các đường này cao 1m5, rộng 4m dưới là mương trên là đường (1) và trồng được 1250 cây các loại trên các trục đường theo lời kêu gọi trồng cây của Bác Hồ. Tính trong 3 năm 1958-1960 xã Châu Sơn đã làm được trên 150.000m<sup>3</sup> thủy lợi, bình quân đầu người 36m<sup>3</sup>.

Ngoài ra chúng ta còn đóng góp nhiều công sức vào việc xây dựng các công trình chung, đại thủy nông của tỉnh, huyện như đào đắp sông Quế, sông Hoàng Tây, sông Kim Bình và đắp đê sông Đáy với trên 50 000m<sup>3</sup> đất.

Chính nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của công tác làm thủy lợi và thực hiện tốt khẩu hiệu: « Bảy giờ gian khổ làm thủy lợi để hưởng hạnh phúc lâu dài » nhân dân Châu Sơn đã không quản gian khổ, đào đắp mảng trời, mương tiêu, xây cống đắp đường ngang to cao chống nước dorr nên 3 vụ lúa (1958-1960) diện tích cấy lúa chiêm từ 300 mẫu tăng lên 700 mẫu. Những cánh đồng trước đây chỉ cấy được một vụ mùa nay đã trồng được ngô, khoai vụ chiêm xuân. Năm 1960 do thời tiết thuận lợi nên 2 vụ chiêm, mùa đều bội thu, đời sống xã viên được dư dật, các hợp tác xã đều có quỹ thóc dự trữ.

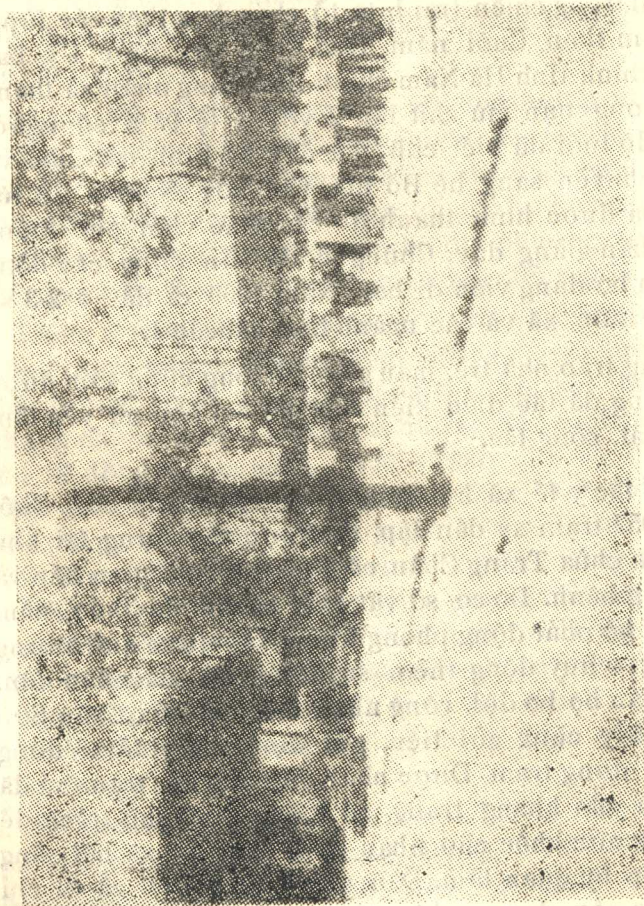
Song song với việc xây dựng hợp tác xã nông nghiệp,

(1) Mỗi thôn đắp một đường từ làng ra đồng. Tổng số trên 7000m. Riêng đường Châu Xã đi Phú Cường (Thanh Sơn) dài 1500 mét.

đề thực hiện 3 ngọn cờ hồng trong nông thôn chi bộ đã chỉ đạo xây dựng hợp tác xã mua bán và tín dụng. Năm 1958 hợp tác xã mua bán được thành lập gồm 458 xã viên và hợp tác xã tín dụng có 303 xã viên. Từ chỗ quần chúng chưa hiểu hết tác dụng của hợp tác xã mua bán và lợi ích của việc gửi tiền tiết kiệm, đến chỗ nhân dân tự giác góp vốn, góp cổ phần vào các hợp tác xã nên cuối năm 1960 hai hợp tác xã mua bán và tín dụng đã có 621 xã viên tham gia và đóng góp 1250 đồng cổ phần cho hợp tác xã.

Ngoài việc xây dựng các hợp tác xã, chúng ta còn vận động những người có nghề cắt tóc, sửa chữa xe đạp, may mặc... ở khu vực bến phà Châu Sơn đưa vào làm ăn tập thể, tổ hợp tác kinh doanh. Nghề làm gạch ngói vốn có ở địa phương cũng được xây dựng thành các hợp tác xã thủ công nghiệp nhỏ. Tháng 9-1958 chính quyền đã tiến hành cải tạo tiểu chủ Phạm Văn Na 2 lò ngói, cùng 9 lò ngói lẻ của 9 hộ khác. Xã thành lập 5 hợp tác xã thủ công nghiệp gạch ngói: Cát Lợi, Đức Lợi, Kiến Thiết, 19-5, Cấp Tiên.

Cùng với việc củng cố xây dựng các hợp tác xã nông nghiệp, mua bán, tín dụng, chi bộ luôn luôn chú ý đến công tác phát triển giáo dục, y tế, xã hội. Trong những năm 1958—1960 phong trào giáo dục có những bước tiến bộ rõ rệt. Đầu năm 1958 được trên cho thành lập trường cấp 2 thống nhất với cấp 1 thành trường phổ thông dân lập 7 năm Châu Sơn và được Ty giáo dục Hà Nam chỉ đạo làm thí điểm. Với phương châm giáo dục « học kết hợp với hành, giáo dục kết hợp lao động sản xuất, nhà trường gắn liền với xã hội » thầy trò trường Châu Sơn đã nỗ lực phấn đấu dạy tốt và học tốt. Hai năm học 1958—1959 và 1959—1960 trường phổ thông



Trường phổ thông dân lập 7 năm Châu Sơn. Hat năm lên (1957—1958) và (1958—1959) đạt danh hiệu trường tiên tiến của ngành giáo dục Hà Nam